

Số: 1306/KH-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2016 – 2017

PHẦN 1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2015 – 2016

(Tóm tắt những hoạt động chính năm học 2015 – 2016)

*

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1.1. Thành công:

- Nhà trường luôn bám sát chỉ đạo của Bộ Giáo dục – Đào tạo, Sở Giáo dục – Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục chuyên nghiệp năm học 2015 – 2016.

- Đội ngũ cán bộ – giáo viên – nhân viên ngày càng được chuẩn hóa, có ý thức tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý chủ động xây dựng kế hoạch nghiên cứu, triển khai thực hiện theo đúng các quy định, văn bản hướng dẫn do cấp trên ban hành.

- Thực hiện tuyển dụng viên chức theo một quy trình để tăng lượng giảng viên trình độ cao cho các khoa.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác khảo thí; đổi mới công tác chấm thi trắc nghiệm từ thủ công sang chấm bằng máy; bước đầu triển khai thành công cho 5 lớp thi kết thúc học phần theo hình thức thi trắc nghiệm trực tuyến trên máy tính.

- Trong năm học, tiếp tục triển khai lấy ý kiến phản hồi của sinh viên các khóa đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên.

- Quá trình xét duyệt, nghiệm thu các đề tài NCKH được tổ chức một cách khoa học, đảm bảo tính khách quan và quyền lợi của cá nhân tham gia hoạt động này.

- Các hoạt động về hợp tác quốc tế của nhà trường được thực hiện theo các hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo theo quy trình.

- Công tác quản lý tài sản và vật tư được thực hiện đúng qui định. Tài sản trang bị cho các đơn vị luôn được theo dõi, bổ sung và thanh lý kịp thời. Công tác cải tạo sửa chữa, mua sắm tài sản, trang thiết bị được thực hiện theo đúng kế hoạch dự toán được giao.

- Hệ thống mạng ổn định, công tác an toàn, bảo mật thông tin trong nhà trường được đảm bảo.

- Đầu tư thiết bị theo hướng hiện đại hóa ở các khoa Điện-Điện tử, Cơ khí, Động lực là những ngành mũi nhọn của Trường, phục vụ giảng dạy môn học chuyên sâu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển xã hội.

- Đã thực hiện đầy đủ và đúng tiến độ kế hoạch đào tạo năm học 2015-2016.
- Nhìn chung, tình hình tư tưởng chính trị trong đội ngũ CB-GV-NV được giữ vững và ổn định. Đa số CB-GV-NV có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, năng động, sáng tạo, có ý chí vươn lên trong công việc và trong việc rèn luyện nhân cách, đạo đức lối sống, luôn xác định gắn bó với nghề.

1.2. Hạn chế

- Trường còn thiếu đội ngũ thạc sĩ chuyên ngành theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt lạnh và ngành Công nghệ May – Thời trang).
- Việc tổ chức thi trắc nghiệm trên giấy - chấm thi bằng máy và thi trắc nghiệm trực tuyến chưa được áp dụng rộng rãi, các đơn vị vẫn còn chọn phương án thi tự luận.
- Chưa được sự quan tâm đầu tư nguồn lực tài chính để phát triển cơ sở vật chất theo định hướng của các chủ trương, chính sách của Đảng bộ và Chính quyền thành phố đối với Trường CDKT Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.
- Dù được cải tạo nâng cấp nhưng hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm chưa được hiện đại hóa. Hệ thống phòng học chưa phù hợp nên chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đào tạo theo hệ tín chỉ. Dù đã cố gắng nhưng đến nay trường chưa có đủ các hệ thống phòng học thực hành cho một số ngành học, như ở khoa Cơ khí chưa có phòng thí nghiệm đo lường kỹ thuật...
- Còn nhiều phòng học, phòng thí nghiệm cần được hiện đại hóa, hệ thống phòng học, phòng làm việc còn rải rác chưa qui hoạch tập trung, chưa có phòng sinh hoạt riêng cho các tổ bộ môn. Trang thiết bị đồ dùng dạy học còn thiếu và chưa đồng bộ. Kinh phí đầu tư đổi mới trang thiết bị hàng năm còn hạn chế.
- Thư viện chưa được đầu tư phần mềm quản lý chuyên dụng và trang thiết bị phục vụ cho thư viện hiện đại
- Học sinh sinh viên đến với thư viện còn hạn chế.
- Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 chưa đạt theo kế hoạch (thực tuyển 3310/4690 chỉ tiêu - đạt tỉ lệ 70.6 %).
- Tỉ lệ tốt nghiệp ra trường chưa đạt chỉ tiêu đề ra (đạt 74,16% / 80% chỉ tiêu).

1.3. Nguyên nhân của hạn chế:

- Trong những năm qua, nhà trường đã đăng thông tin tuyển dụng giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên chuyên ngành Nhiệt lạnh và May, tuy nhiên trong đợt tuyển dụng viên chức vào tháng 8/2016, mới có 02 ứng viên ngành Nhiệt dự tuyển.
- Ngành Nhiệt lạnh và May – Thời trang là hai ngành rất thiếu Thạc sĩ chuyên ngành, đặc biệt là ngành May – Thời trang do có rất ít cơ sở đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành này (hiện nay, chỉ có một số ít cơ sở đào tạo như trường Đại học Bách khoa Hà Nội đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Vật liệu Dệt là chuyên ngành gần), do đó số lượng Thạc sĩ đúng chuyên ngành rất ít. Trường đã cử các GV khoa CN May – Thời trang tham gia khóa đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Vật liệu do Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức.
- Chưa có quy định rõ ràng về khối lượng công tác chuyên môn nhằm đảm bảo về trách nhiệm và quyền lợi cho giảng viên khi tham gia xây dựng ngân hàng câu hỏi thi.

- Kinh phí dành cho hoạt động thường xuyên của trường chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, chủ yếu là dựa vào nguồn kinh phí thường xuyên;
- Hoạt động của thư viện còn mang tính truyền thống nên chưa thu hút được HSSV,
- Do các trường đại học được phép tuyển sinh dựa vào kết quả học THPT;
- Công tác quảng cáo - tư vấn tuyển sinh chưa đạt hiệu quả;
- Phương pháp giảng dạy của một số GV còn chưa phù hợp, chưa quan tâm đến người học;
- Một số em chưa có phương pháp học tập thích hợp, chưa tích cực trong học tập.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2015 - 2016

2.1. Công tác chính trị tư tưởng và việc thực hiện các cuộc vận động của ngành

2.1.1. Về phía Đảng bộ:

- Ban chấp hành Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ và chính quyền thực hiện các cuộc vận động của Đảng và của ngành. Cán bộ, đảng viên tiếp tục thực hiện việc khắc phục sửa chữa khuyết điểm tồn tại sau kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về công tác xây dựng Đảng”;
- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh”, chủ đề 2014 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm” và chủ đề 2015 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm; Gắn bó với nhân dân; Đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”; Qua 05 năm thực hiện đã tổng kết và tuyên dương khen thưởng 04 tập thể, 09 cá nhân và trong năm học 2016-2017 tiếp tục triển khai Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng năm 2016 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh” cho những năm tiếp theo;
- Các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được Đảng ủy chỉ đạo triển khai thường xuyên trong các buổi họp chi bộ, họp cán bộ chủ chốt, trong các buổi lễ chào cờ, trong tuần sinh hoạt công dân của học sinh, sinh viên từ bậc phổ thông đến trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng;
- Đảng ủy đã quan tâm chỉ đạo chính quyền tăng cường các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên;
- Tư tưởng của đa số cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhân viên trong nhà trường ổn định, nỗ lực khắc phục những khó khăn trước mắt để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Tổ chức vận động, tuyên truyền trong CB-GV-NV-NLĐ thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII; Bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp.
- BCH Đảng bộ kịp thời tổ chức mời báo cáo viên về báo cáo, quán triệt, triển khai nghị quyết đại hội Đảng các cấp đến CB-GV-NV-NLĐ và HSSV nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế.

- BCH Đảng bộ đã tổ chức sơ kết công tác Đảng 6 tháng đầu năm 2016 nhằm đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020, đánh giá ưu điểm, hạn chế rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Trong năm học 2015-2016 cử: 06 cán bộ đảng viên đi học lớp Trung cấp LLCT và lập danh sách cử 33 cán bộ, Đảng viên tham gia lớp học Trung cấp LLCT do Đảng ủy Sở GD&ĐT tổ chức.

2.1.2. Về phía Công đoàn:

- Công đoàn phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học; đẩy mạnh phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt"; coi trọng giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống; phát huy năng lực sáng tạo của người học, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ hội nhập."

- Tiếp tục vận động CB-VC-NLĐ thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Triển khai tổ chức thực hiện các nội dung mới của Luật Thi đua, Khen thưởng 2013 và các văn bản pháp quy (Nghị định 65/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2014/TT-BNV, Quyết định 48/QĐ-UBND)

- Với tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái toàn thể CB-VC-NLĐ của trường đã hưởng ứng thực hiện tốt các cuộc vận động của Trường, của Ngành cụ thể như sau:

+ Vận động toàn thể CDV tham gia quỹ Hỗ trợ Công đoàn ngành năm 2016 được 23.160.000 đ

+ Ủng hộ kinh phí mua sắm trang thiết bị trường THCS Côn Đảo và xây dựng trường Mầm non Lý Sơn (cả 2 đợt) được 21.305.000 đ

+ Ủng hộ Quỹ Vì biển đảo quê hương, vì tuyến đầu Tổ quốc được 9.322.000 đ

+ Thăm và tặng quà cho người già neo đơn, đồng nghiệp ở huyện Cần Giờ có hoàn cảnh khó khăn, đau ốm, bệnh nan y hơn 10 triệu đồng.

+ Đóng góp ủng hộ giáo dục các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn hơn 11 triệu đồng.

- Tổ chức tốt các hoạt động như Văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm rất hiệu quả và thiết thực.

- Tháng 01/2016 tổ chức Giải bóng đá futsal cho CBGVNV;

- Tháng 04/2016 Công đoàn trường đã tổ chức Hội thi Văn nghệ toàn trường;

- Tháng 5/2016 Công đoàn trường tổ chức Hội thao chào mừng các ngày lễ lớn;

- Tháng 7 tổ chức Lễ trao Học bổng Nguyễn Đức Cảnh cho các cháu đạt HS giỏi là con của CBGVNV trường.

- Tích cực hưởng ứng các chương trình xã hội từ thiện theo kế hoạch của ngành.

- Tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào, Hội thao do Công đoàn ngành phát động, tổ chức.

- Phối hợp tốt với chính quyền nhà trường hoàn thành tốt các chỉ tiêu năm học, góp phần vào sự phát triển của nhà trường trong năm học vừa qua.

2.1.3. Về phía Đoàn trường:

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền quán triệt các Nghị quyết của Đảng các cấp

- Đã xây dựng hướng dẫn thực hiện chuẩn mực, phẩm chất đạo đức gắn với từng cuộc vận động như “Sinh viên 5 tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện”, “Học sinh 3 tích cực”, “Nhà giáo trẻ tiêu biểu” và “Cán bộ viên chức trẻ, giỏi, thân thiện” cho từng đối tượng là cán bộ, đoàn viên, học sinh sinh viên, giảng viên, giáo viên, nhân viên trẻ theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời tích cực vận động cán bộ, đoàn viên, học sinh sinh viên, giảng viên, giáo viên, nhân viên trẻ tích cực hưởng ứng, tham gia. Tổ chức học tập chuyên đề 2015 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm, gắn bó với nhân dân, đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh” và hướng dẫn đăng ký thực hiện các công trình, phần việc làm theo lời Bác nhằm tạo môi trường để đoàn viên, thanh niên thực hiện việc “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Trong năm học tổ chức hai diễn đàn, đối thoại trực tiếp với Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường diễn đàn “Nghe Thanh niên nói, Nói Thanh niên nghe” vào tháng 12/2015, tại buổi diễn đàn có các thầy cô đại diện Đảng ủy-Ban Giám hiệu nhà trường, thầy cô đại diện các phòng ban tham dự và có các bạn sinh viên trường là BCH chi đoàn, chi hội, cán bộ lớp và Đoàn viên thanh niên các lớp tham dự cùng Đại diện của Đảng ủy – Ban giám hiệu, Đại diện các phòng, ban cùng với một số thanh niên học sinh sinh viên. Qua đó, Ban thường vụ Đoàn trường cũng gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với đoàn viên thanh niên trường.

- Tổ chức nhiều hoạt động nhằm thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” như: vệ sinh trường lớp sạch đẹp, đảm bảo công tác an ninh trật tự trong và ngoài trường, tổ chức các buổi tập huấn rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh sinh viên; tạo nhiều sân chơi thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ và hướng dẫn học sinh sinh viên tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hành trình đến các bảo tàng, địa chỉ đỏ,...

2.2. Công tác tuyển sinh

2.2.1 Năm học 2015 – 2016 trường tuyển sinh gồm các bậc đào tạo:

- Cao đẳng chuyên nghiệp: Trường tổ chức xét tuyển học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) dựa vào hai phương thức:

Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia Kết quả của 3 môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh hoặc Toán, Lý, Tiếng Anh

Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT

- + Tốt nghiệp THPT/THBT

- + Xếp loại hạnh kiểm cả năm lớp 12 đạt loại khá trở lên

- + Điểm trung bình cả năm lớp 12 đạt 5,5 điểm trở lên.
- Cao đẳng liên thông: Trường tổ chức thi tuyển 03 môn: Toán, cơ sở ngành và chuyên ngành
- Trung cấp chuyên nghiệp (9+3): Xét tuyển học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở (THCS), điểm học bạ lớp 9 hai môn Toán, Lý
- Trung cấp chuyên nghiệp (12+2): Xét tuyển học sinh tốt nghiệp THPT, điểm trung bình cả năm lớp 12
- Trung cấp chuyên nghiệp (12+2 năm 3 tháng): Xét tuyển học sinh chưa tốt nghiệp THPT, điểm trung bình cả năm lớp 12
- Cao đẳng nghề (12+3): Xét tuyển học sinh tốt nghiệp THPT, điểm trung bình cả năm lớp 12
- Cao đẳng nghề (9+4): Xét tuyển học sinh tốt nghiệp THCS, điểm học bạ lớp 9 hai môn Toán, Lý. Đào tạo 04 năm (trung cấp nghề 03 năm, chuyển tiếp cao đẳng nghề 01 năm)

Quy trình tuyển sinh thực hiện đúng theo quy chế tuyển sinh năm 2015 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chỉ tiêu tuyển sinh: 4690

- + Cao đẳng chuyên nghiệp: 2125 SV
- + Cao đẳng liên thông: 375 SV
- + Trung cấp Chuyên nghiệp: 800 HS
- + Cao đẳng nghề (12+3): 730 SV
- + Trung cấp nghề (9+3): 660 SV

Kết quả tuyển sinh năm học 2015-2016: 3310 HS-SV, trong đó:

- + Cao đẳng chuyên nghiệp: 2243/2125 SV chỉ tiêu (đạt 105.6 %)
- + Cao đẳng liên thông: 49/375 SV chỉ tiêu (đạt 13.1 %)
- + Trung cấp Chuyên nghiệp: 422/800 HS chỉ tiêu (đạt 52.8 %)
- + Cao đẳng nghề (12+3): 87/730 SV chỉ tiêu (đạt 11.9 %)
- + Trung cấp nghề (9+3): 509/660 SV chỉ tiêu (đạt 77.1 %)

2.2.2 Công tác tư vấn, hướng nghiệp thu hút học sinh:

- Tham gia các ngày hội hướng nghiệp do các trường THPT tổ chức.
- Tham gia diễn đàn tư vấn tuyển sinh do các đơn vị trên địa bàn thành phố tổ chức (tại TP.HCM và các tỉnh).

- Chủ động liên hệ đến các trường THPT, THCS trên địa bàn thành phố (nội, ngoại thành) để cung cấp thông tin tuyển sinh, giới thiệu các ngành đào tạo
- Tổ chức cho học sinh phổ thông tham quan các ngành, nghề, xưởng thực hành của trường;
- Tổ chức ngày hội tuyển sinh cho học sinh khối 12;
- Tổ chức nhóm tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh.
- Thực hiện phóng sự giới thiệu về trường trên kênh truyền hình các tỉnh.
- Cung cấp tài liệu phát tay về thông tin tuyển sinh của trường.

2.2.3 Về ngành đào tạo:

- **Bậc Cao đẳng đào tạo 06 ngành:** Công nghệ Kỹ thuật Điện-Điện tử, Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt, Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ Kỹ thuật Ô tô, Công nghệ May và ngành Công nghệ thông tin.
- **Bậc TCCN đào tạo 08 ngành:** Điện công nghiệp và Dân dụng, Bảo trì và sửa chữa Ô tô, Lập trình, Quản trị mạng máy tính, Điện tử công nghiệp, Công nghệ kỹ thuật nhiệt, Công nghệ May và Thời trang, Cơ khí chế tạo.
- **Đào tạo nghề 13 nghề:** Điện tử công nghiệp, Điện công nghiệp, Lắp đặt thiết bị lạnh, Cắt gọt kim loại, Công nghệ Ôtô, Quản trị mạng máy tính, May thời trang, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ, Kỹ thuật mạng ngoại vi và thiết bị đầu cuối, Cơ điện tử, Công nghệ may veston, Tài chính doanh nghiệp.

2.3. Công tác đào tạo

2.3.1 Về qui mô đào tạo:

Tổng cộng HSSV toàn trường: 4923 HS-SV, trong đó:

- | | |
|----------------------------|---------|
| - Cao đẳng: | 3718 SV |
| - Cao đẳng liên thông: | 48 SV |
| - Trung cấp Chuyên nghiệp: | 561 HS |
| - Cao đẳng nghề: | 87 SV |
| - Trung cấp nghề: | 509 HS |

2.3.2 Hoạt động giảng dạy:

Nhà trường đã tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo các ngành bậc cao đẳng phù hợp với Quy định đào tạo cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 1780/ QĐ-LTT ngày 21/11/2014 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, bậc TCCN phù hợp với Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BGDĐT ngày 09/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Dạy nghề phù hợp với Quy chế đào tạo trong dạy nghề hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 1465/ QĐ-LTT ngày 11/9/2015 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Xây dựng hoàn chỉnh chương trình đào tạo:

Cùng với việc hoàn thiện mục tiêu, phát triển quy mô đào tạo, nhà trường đã tích cực hoàn thiện nội dung chương trình đào tạo các ngành theo chủ trương mềm hóa chương trình kết hợp niên chế với học phần và xây dựng chương trình trên cơ sở chương trình khung của Bộ.

Biên soạn giáo trình, đề cương chi tiết học phần phục vụ dạy và học:

- Tổ chức tốt công tác biên soạn bộ đề cương chi tiết các học phần, trong đó ghi đầy đủ nội dung của học phần với các chương mục, mục đích, yêu cầu của môn học, hình thức thi, cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên, giáo trình chính và các tài liệu tham khảo... Các đề cương chi tiết học phần này được công bố cho sinh viên vào đầu mỗi học kỳ, giúp cho sinh viên chủ động rất nhiều trong việc tham khảo tài liệu, chuẩn bị lên lớp, tự học và thi.

- 100% các học phần đều có đề cương chi tiết, danh mục tài liệu giảng dạy chính và tài liệu tham khảo.

Việc dự giờ và kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên cấp trường, cấp khoa, tổ

- 100% giáo viên đều được dự giờ, kiểm tra chuyên môn ít nhất 1 lần trong năm học. Đặc biệt các giáo viên trẻ, thử việc, việc dự giờ, hướng dẫn thử việc thường xuyên hơn để giúp đỡ, theo kịp yêu cầu giảng dạy tại trường.

- Tổng số giảng viên được dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn: 193 giáo viên, trong đó:

+ Loại Tốt:	85 GV	đạt 44.05 %
+ Loại Khá:	105 GV	đạt 54.40 %
+ Loại Trung bình:	03 GV	đạt 1.55 %

- Trong năm học 2015-2016, các khoa đã chủ động tích cực tổ chức thao giảng cấp khoa, kết quả như sau:

Tổng số GV tham gia: 15 giáo viên, kết quả:

+ Giải Nhất:	07 GV	đạt 46.67 %
+ Giải Nhì:	07 GV	đạt 46.67 %
+ Giải Ba:	01 GV	đạt 6.66 %

- Tham gia Hội thi GV dạy giỏi TCCN cấp Thành phố năm 2016: 04 GV.

Kết quả: Đạt 03 Giải Nhì, 01 giáo viên được công nhận GVDG TCCN cấp Thành phố.

Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghiệp vụ sư phạm giáo viên Trung cấp chuyên nghiệp

Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại: 119 giáo viên, trong đó:

+ Loại xuất sắc:	33 GV	đạt 27.73 %
+ Loại khá:	82 GV	đạt 68.91 %
+ Loại trung bình:	04 GV	đạt 3.36 %

Công tác đổi mới phương pháp giảng dạy

- Để có thể giảm bớt giờ lên lớp lý thuyết và tăng giờ tự học, tăng tính chủ động cho sinh viên, giúp sinh viên phát triển tư duy sáng tạo trong học tập, được sự khuyến

khích của lãnh đạo nhà trường, giáo viên một số ngành đã cố gắng đầu tư để thay đổi phương pháp giảng dạy, áp dụng các phần mềm dạy học, sử dụng các trang thiết bị hiện đại trong giảng dạy (projector, video, các phương tiện nghe nhìn...), tăng cường thảo luận, cung cấp đầy đủ giáo trình, đề cương chi tiết môn học, giới thiệu tài liệu tham khảo để sinh viên có thể tự học ngoài giờ lên lớp...

- Ngoài những hình thức thi, kiểm tra truyền thống như thi tự luận, vấn đáp... nhà trường còn áp dụng nhiều hình thức thi cử khác giúp đánh giá được khả năng tự học hỏi, sự phát triển tư duy, năng lực sáng tạo của sinh viên trong học tập như: viết tiểu luận, làm semina chuyên đề, giải quyết tình huống, làm bài thi trắc nghiệm khách quan. Tất cả các khoa đều đang nỗ lực đổi mới cách ra đề thi, xây dựng ngân hàng đề thi, chuyển sang ra đề thi trắc nghiệm phù hợp với đặc thù các học phần do khoa phụ trách.

Công tác quản lý quá trình đào tạo

- Cán bộ quản lý và chuyên viên của trường có ý thức trách nhiệm cao, nỗ lực làm việc tốt, hồ sơ sổ sách được quản lý và cập nhật theo đúng quy định. Tuân thủ các quy định của Nhà nước về tài chính, về quản lý trang thiết bị, về chế độ chính sách, về tổ chức nhân sự và văn thư bảo mật.

- Để công tác quản lý, kiểm tra và thống kê được chặt chẽ, nhanh, chính xác, nhà trường đã cụ thể hóa những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo thành các biểu mẫu thống nhất thực hiện chung cho toàn trường (phiếu dự giờ, phiếu báo dạy bù, bảng phân công giảng dạy học kỳ, lịch giảng dạy học kỳ,...)

2.3.3 Hoạt động học tập:

Kết quả học tập của học sinh trung cấp chuyên nghiệp:

- Đạt trung bình trở lên: 378/501 (75.5%). Trong đó học sinh xuất sắc, khá, giỏi: 280/501 (55.9 %)

- Học sinh đạt tốt nghiệp ra trường: 105/119 (88.2%)

Kết quả học tập của sinh viên cao đẳng:

- Đạt trung bình trở lên: 2037/3272 (62.3%). Trong đó, sinh viên xuất sắc, khá, giỏi: 619/3272 (18.9%)

- Sinh viên đạt tốt nghiệp ra trường: 627/868 (72.2%)

Kết quả học tập của học sinh, sinh viên hệ Dạy nghề:

- Đạt trung bình trở lên: 274/409 (67.0%). Trong đó học sinh xuất sắc, khá, giỏi: 147/409 (35.9 %)

2.4. Công tác HSSV và tỉ lệ HSSV có việc làm sau tốt nghiệp

2.4.1 Công tác HSSV

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”;

- Các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước được Nhà trường triển khai thường xuyên trong các buổi lễ chào cờ, trong tuần sinh hoạt công dân của học sinh, sinh viên từ bậc phổ thông đến trung cấp, cao đẳng;

- Tổ chức phối hợp với Ban chỉ huy Công an phường 4, công an quận Tân Bình đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện phòng chống cháy nổ và an toàn trường học;

- Đoàn thanh niên Tổ chức Học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng Thành phố lần thứ X và Kết quả Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII trong Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Chấp hành Hội SV trường, Ban Chấp hành liên chi đoàn các khoa và Ban Chấp hành các chi đoàn, chi hội sinh viên tại Hội trường vào sáng ngày 06/3/2016. Đồng thời, tiếp tục hướng dẫn cán bộ Đoàn – Hội thực hiện cuộc vận động xây dựng các giá trị của hình mẫu thanh niên Lý Tự Trọng;

- Tổ chức tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 bằng các hình thức băng rôn, khẩu hiệu, website trường; hội nghị giao ban với cán bộ Đoàn – Hội và cán bộ lớp HSSV; sinh hoạt dưới cờ cho học sinh khối 12 THPT;

- Tuyên truyền vận động HSSV nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong, ngôn phong. . . Xây dựng đời sống văn hóa tại trường với phương châm: “Nói lời hay lẽ phải”, có văn hóa trong giao tiếp, hòa nhã, thân thiện với mọi người;

- Tổ chức tuần lễ sinh hoạt công dân đầu năm, đầu khóa cuối khóa được thực hiện nghiêm túc và đúng theo công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tập trung HSSV tại hội trường, dưới sân cờ và trong giờ sinh hoạt lớp hàng tháng;

- Tổ chức mời báo cáo viên báo cáo trực tiếp tại hội trường vào đầu năm học đối với khóa mới (Ban Giám hiệu, Đội tuyên truyền Cảnh sát giao thông Thành phố, P.A83, Trưởng phó phòng, khoa. . .), tổ chức sinh hoạt giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập hàng tháng trong năm học cho HSSV các khóa cũ. Tổ chức giải đáp thắc mắc, ý kiến cho HSSV;

- Tuần sinh hoạt công dân nội dung báo cáo: Xúc tích, bám sát thời sự, đi sâu vào nội dung, minh chứng đa dạng;

- Sau đợt tổ chức “Tuần lễ sinh hoạt công dân_HSSV” có sự chuyển biến rõ nét trong HSSV về việc thực hiện các quy định;

- Nhà trường phối hợp với Công an quận Tân Bình và Công an phường 4 quận Tân Bình trong công tác đảm bảo an ninh chính trị học đường, tổ chức nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng của HSSV không để xảy ra tình trạng tụ tập đông người;

- Công tác y tế trường học, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy, tệ nạn mại dâm, phòng chống HIV/AIDS;

- Tổ chức ký kết Quy chế phối hợp giữa Nhà trường với địa phương giai đoạn 2015-2020;

- Luật giao thông đường bộ, an toàn giao thông. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn trường học;

- Nhằm tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự trường học trong dịp tết nhà trường đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục HSSV không tham gia tụ tập đông người, không tàng trữ và sử dụng pháo nổ, chấp hành nghiêm túc luật giao thông đường bộ, không rượu bia cờ bạc. . .

- Đoàn Thanh niên tổ chức 12 hoạt động giáo dục ngoại khóa cho HSSV như: hiến máu nhân đạo, quyên góp ủng hộ chương trình “Vì biển đảo quê hương – Vì tuyến đầu Tổ quốc”, tổ chức các buổi lễ tri ân thầy cô nhân ngày 20/11, thực hiện các ngày chủ nhật xanh, tập huấn công tác quốc tế chủ đề “Cộng đồng ASEAN – Cộng đồng kinh tế ASEAN”, tổ chức chiếu phim Điện ảnh chăm lo cho học sinh sinh viên, tổ chức tham quan 2 nhà máy xí nghiệp, tập huấn Kỹ năng mềm “Kỹ năng viết đơn xin việc”; tổ chức thi trực tuyến “Tự hào Trường tôi, Đoàn tôi”, tổ chức các Hội thao học sinh sinh viên

toàn trường, tổ chức thi Tìm kiếm tài năng Lý Tự Trọng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ Đoàn – Hội là học sinh sinh viên.

- Tổ chức bốn buổi gặp gỡ lãnh đạo nhà trường, Trưởng phó phòng, khoa để nhà trường kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, phản ánh của học sinh sinh viên trong thời gian học tập và sinh hoạt tại trường;

- Tổ chức thường xuyên kiểm tra việc thực hiện đồng phục, tác phong, quy chế quy định đối với HSSV; theo dõi và xử lý kịp thời đối với các trường hợp nghỉ học không lý do, gửi thông báo về cho gia đình những HSSV nghỉ học nhiều ngày;

- Đối với học sinh Trung cấp chuyên nghiệp (9+3), Trung cấp nghề (9+3). Tổ chức họp phụ huynh học sinh để thông báo về tình hình học tập, rèn luyện và tìm ra những giải pháp giáo dục học sinh cũng như thắt chặt mối quan hệ giữa Nhà trường với gia đình;

- Đảm bảo thực hiện chế độ chính sách đối với HSSV theo quy định của nhà trường.

2.4.2 Tỷ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp

Theo kết quả khảo sát, thống kê việc làm của HSSV:

- Tỷ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp: 45.14%
- Tỷ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp (đúng ngành đào tạo): 41.82%
- Tỷ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng: 81.32%
- Tỷ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng (đúng ngành đào tạo): 71.01%

2.5. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng

- Tổ chức thực hiện tốt công tác khảo thí, cụ thể: phối hợp với các khoa chuyên môn cải tiến phương pháp thi cho phù hợp với yêu cầu của ngành, bậc và hệ đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả đánh giá chất lượng đào tạo.

- Tổ chức chọn đề, in sao đề thi, đóng gói niêm phong theo phòng thi, đảm bảo đúng quy chế, bảo mật, chính xác, bàn giao đề thi kịp thời đúng lịch thi theo kế hoạch thi.

- Tổ chức tiếp nhận bài thi theo lịch thi, xử lý bài thi (dồn túi, đánh phách, rọc phách) bàn giao cho các khoa tổ chức chấm thi. Tiếp nhận bài thi đã chấm, ghép phách, lên điểm, kiểm dò và gửi kết quả về các khoa và Phòng TS-ĐT. Lưu trữ bài thi và bảng điểm (bản chính) theo quy định. Lưu trữ bảng điểm bài thi (trên máy tính và bản cứng) trong suốt quá trình học tập của sinh viên.

- Tổ chức triển khai ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý đào tạo PMT-EMS trong việc xây dựng lịch thi, danh sách thi và thông báo kịp thời trên trang điện tử của trường cũng như trang cá nhân của học sinh – sinh viên.

- Đã tập hợp được 347 đề thi trắc nghiệm và 709 đề thi tự luận dạng file word để bổ sung vào ngân hàng đề thi của trường.

- Đã tập hợp được 17 bộ ngân hàng đề thi tốt nghiệp lý thuyết và thực hành cho bậc cao đẳng nghề và trung cấp nghề.

- Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp, công nghệ mới vào công tác soạn thảo đề thi; Phối hợp với các Khoa chuyên môn tổ chức triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi

thi, bộ đề thi kết thúc học phần đối với các bậc cao đẳng, trung cấp; Tổ chức biên soạn, thu thập ngân hàng câu hỏi đề thi trắc nghiệm các môn học, cho các bậc đào tạo để cập nhật vào hệ thống phần mềm PMT-EMS nhằm phục vụ công tác tổ chức thi trắc nghiệm online; Đã nhập 11 bộ câu hỏi thi vào phần mềm và 118 bộ câu hỏi thi vào phần mềm biên soạn offline.

- Nhằm đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan và đặc biệt là rút ngắn thời gian đối với việc chấm thi, Nhà trường đã thực hiện chấm thi trắc nghiệm giấy bằng máy từ năm học 2015-2016, đến nay đã tổ chức chấm 10.105 bài thi cho các học phần được tổ chức thi trắc nghiệm trên giấy và bước đầu tổ chức thành công thi trắc nghiệm online đối với 2 học phần mạng máy tính và kiến trúc máy tính trong học kỳ 2 năm học 2015-2016 cho 5 lớp 14CD-TP1, 14CD-TP2, 15TN,TCT-QTM, 15TCN-QTM1, 15TCN-QTM2.

- Tổ chức thực hiện công tác đảm bảo chất lượng: Đến tháng 6/2016 đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá chu kỳ 2011-2015 tại đơn vị; Bổ sung minh chứng tự đánh giá cấp Trường, đề ra các giải pháp cải tiến nhằm đẩy mạnh xây dựng văn hóa chất lượng từ cơ sở khoa, trung tâm, phòng ban đến cấp Trường; Đăng ký với Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội các trường đại học cao đẳng Việt Nam để triển khai hoạt động đánh giá ngoài.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, khắc phục tồn tại trong báo cáo Tự đánh giá giai đoạn 2;

- Trong năm học, tiếp tục triển khai lấy ý kiến phản hồi của sinh viên các khóa đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Trường đã thực hiện 8593 phiếu khảo sát học sinh – sinh viên đối với hoạt động giảng dạy của 100 giảng viên.

2.6. Công tác về hoạt động nghiên cứu khoa học

2.6.1. Hoạt động khoa học công nghệ nhà trường

- Tổng số đề tài KH - CN cấp trường là 04 đề tài với tổng kinh phí 69.762.143 đồng và 2.774 giờ hoạt động KH - CN.

- Tham gia thi thiết bị đào tạo tự làm cấp Thành phố do Sở Lao động thương binh và xã hội TP. HCM tổ chức: 02 thiết bị. Trong đó thiết bị “Mô hình máy phay CNC” do TS. Châu Văn Bảo, ThS. Tạ Minh Cường, KS. Nguyễn Minh Đức thuộc khoa Công nghệ Điện - Điện tử thực hiện đoạt giải nhất và thiết bị “Thiết bị sấy đa năng” do ThS. Hoàng Văn Viêt thực hiện được giải khuyến khích.

- Số sáng kiến kinh nghiệm năm học 2015-2016: 304 SKKN
- Số đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường của sinh viên: 01 đề tài
- Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành: 08 bài
- Hội thảo khoa học cấp trường với chủ đề “Ứng dụng công nghệ tự động hóa nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp” có 12 bài tham luận và đồng đạo các trường tham dự.

- Hội thảo khoa học cấp khoa: 09 với các chủ đề về các công nghệ mới thuộc các lĩnh vực KH - CN, đào tạo theo tín chỉ và nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Gắn kết với các tổ chức Khoa học - Công nghệ khác thông qua việc tham dự các hội thảo khoa học như: Giáo dục kỹ thuật các xu hướng công nghệ và thách thức (Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Viện sư phạm kỹ thuật); Ứng dụng ICT trong

nghiên cứu, hợp tác về Khoa học giáo dục (Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên); Đào tạo theo CDIO: Đúc kết triển khai CDIO cho các ngành kỹ thuật và phi kỹ thuật, giai đoạn 2010 - 2016 (Trường Đại học Quốc gia TP.HCM).

2.6.2. Đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ của các đơn vị trong năm học 2015-2016 (cần bổ sung số liệu cụ thể)

2.6.2.1. Điểm mạnh và những yếu tố cần phát huy

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng đặc biệt chú trọng xây dựng và triển khai hoạt động khoa học công nghệ phù hợp với sứ mạng nghiên cứu và phát triển của trường được xác định trong Kế hoạch phát triển trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng. Hoạt động khoa học - công nghệ của Trường được triển khai trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp.

Trên cơ sở hệ thống các văn bản trên của các cấp, Trường đã soạn thảo và ban hành quy định liên quan để hướng dẫn giảng viên nghiên cứu khoa học.

- Nhà trường có kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ, có báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ năm học 2015 - 2016.

- Nhà trường có từ 50% trở lên giảng viên, cán bộ khoa học tham gia hoạt động khoa học và công nghệ trong năm học 2015 - 2016.

- Nhà trường có đề tài khoa học và công nghệ cấp Sở trong năm học 2015 - 2016.

- Hoạt động khoa học và công nghệ gắn với nghiên cứu cao học, nghiên cứu sinh trong năm học 2015 - 2016: các chuyên đề khoa học kỹ thuật, công nghệ giáo dục tiên tiến trong các đề tài cao học của giảng viên đi học được nhân rộng và áp dụng tại Trường.

- Nhà trường hợp tác với trường đại học trong, ngoài nước về khoa học công nghệ trong năm học 2015 - 2016: các giảng viên có quan tâm đăng báo, hội thảo, cùng tham gia nghiên cứu các vấn đề, đề tài cao học, nghiên cứu sinh và thảo luận trực tuyến các vấn đề công nghệ.

- Nhà trường có bằng sáng chế, chứng nhận giải pháp hữu ích hoặc có giải thưởng khoa học công nghệ.

2.6.2.2. Những tồn tại và biện pháp khắc phục

Những tồn tại

- Đa số các khoa chưa thực hiện đề tài do tập trung vào SKKN.

- Nhà trường chưa có đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia trong năm học 2015 - 2016.

- Nhân sự về hoạt động Quản lý Khoa học Công nghệ còn mỏng so với các trường cao đẳng trong địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nên chưa bám sát đề tư vấn và hỗ trợ cho khoa thực hiện dẫn đến số lượng đề tài chưa xứng tầm với vị thế của Trường, chưa đủ nhân lực để theo dõi tình hình của sinh viên, thúc đẩy và hỗ trợ cho Khoa thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên dẫn đến còn quá ít.

- Hội đồng khoa học và đào tạo chưa tham vấn được cho Trường các biện pháp thực hiện để thay đổi tư duy sợ nghiên cứu khoa học cho giảng viên để hiểu rõ phải nghiên cứu khoa học giáo dục sẽ cập nhật các phương pháp giảng dạy mới, đáp ứng được yêu cầu của ngành trong giai đoạn hiện nay, cũng là biện pháp nâng cao năng lực giảng dạy và phát triển nghề nghiệp. Từ chỗ giảng viên còn ngại NCKH dẫn đến thiếu hụt, suy giảm giảng viên có tư duy cần phải hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục cho Nhà trường nói riêng và cho khu vực nói chung.

- Tiêu chuẩn cần có sáng kiến kinh nghiệm để hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giúp cho nhà trường gia tăng về số lượng sáng kiến kinh nghiệm và giảng viên đa phần tập trung thực hiện SKKN thay vì NCKH. Sau đó, tiêu chuẩn này cũng chưa thực hiện trong năm học 2105-2016 cũng góp phần biến động các hoạt động khoa học và công nghệ đang được Nhà trường quan tâm để góp phần thay đổi cơ bản và toàn diện Nhà trường.

Biện pháp khắc phục

- Trong năm học 2016-2017, Nhà trường tăng cường công tác tập huấn giảng viên nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và công nghệ, tập huấn công tác sở hữu trí tuệ, đánh giá và tự đánh giá hoạt động của đơn vị.

- Nhà trường tăng cường chế độ đãi ngộ giảng viên thực hiện đề tài cấp Quốc gia, cấp Thành phố từ năm học 2016 - 2017.

- Nhà trường đưa tiêu chí có thực hiện công trình NCKH vào các mục khen thưởng, nghiên cứu bổ sung, lồng ghép, tăng cường các tiêu chuẩn thực hiện NCKH trong kế hoạch hoạt động Chi bộ, Đoàn, Hội trong năm học 2016-2017, định nghĩa vừa hồng vừa chuyên của cán bộ, của giảng viên cụ thể vừa có định lượng, vừa có định tính, tránh chung chung mơ hồ ai cũng hồng và ai cũng chuyên sẽ khó khăn trong việc đổi mới và phát triển Nhà trường.

- Thành lập hội đồng khoa học cấp Khoa để tăng cường việc quản lý và thúc đẩy về chất và về lượng các hoạt động Khoa học Công nghệ, gia tăng về chất và về lượng đề tài NCKH của sinh viên.

- Có chế độ quan tâm bám sát vào các tiêu chuẩn định hướng trường tiên tiến về hoạt động KH-CN để nhanh chóng đi vào lộ trình này nhằm đáp ứng chiến lược phát

triển Trường đề ra, từ đó, hoàn thiện các chính sách và kế hoạch phân bổ về vật lực, nhân lực, tài lực phù hợp để có thể khắc phục được hiện trạng.

- Các thành viên trong Hội đồng khoa học và đào tạo phải thực hiện đề tài NCKH để có cơ sở thực tiễn tham vấn được cho Trường các biện pháp thực hiện nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho giảng viên.

2.7. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ

2.7.1 Công tác tổ chức cán bộ

- Cơ cấu tổ chức của trường đã được cụ thể hoá trong Quy chế tổ chức và hoạt động ban hành kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-GDDT-TC ngày 27/12/2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình xây dựng và phát triển, cơ cấu tổ chức của trường đã được điều chỉnh phù hợp với chức năng và nhiệm vụ đào tạo ;

- Các Hội đồng, Ban chỉ đạo trong nhà trường được thành lập và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định;

- Căn cứ hướng dẫn của các cấp quản lý, của ngành về công tác tuyển dụng viên chức, nhà trường đã thực hiện quy trình tuyển dụng theo đúng quy định. Trong năm 2016, nhà trường tuyển dụng 02 giảng viên mới ngành Công nghệ Nhiệt;

- Trường đã xây dựng kế hoạch số 532/KH-LTT ngày 09/5/2016 về thực hiện công tác quy hoạch cán bộ quản lý tại các đơn vị trực thuộc trường đến năm 2020 và những năm tiếp theo, kết quả có 80 lượt cán bộ được đưa vào diện quy hoạch với 33 chức danh, gồm: Trưởng đơn vị, Phó Trưởng đơn vị, Tổ trưởng tổ nghiệp vụ và Trưởng bộ môn;

- Thực hiện sắp xếp, phân công, bố trí, điều động, luân chuyển, bổ sung nhân sự cho các đơn vị trong nhà trường theo quy định.

- Thực hiện Đề án Vị trí việc làm được Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt năm 2014, Trường đã cố gắng bố trí và phân công công việc phù hợp với chuyên môn của từng viên chức và người lao động, tuy nhiên, vẫn còn một số viên chức, người lao động chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trong tháng 7/2016, nhà trường đã tiến hành rà soát để trong thời gian tới tiếp tục sắp xếp đội ngũ cho hợp lý.

2.7.2 Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Đa số cán bộ, giảng viên, nhân viên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn sau đại học đúng chuyên ngành đào tạo. Tính đến đầu tháng 9/2016, số ~~CBGVNV~~ có trình độ sau đại học là 128/360 tổng số GV(tỷ lệ 35,56%), trong đó GV cao đẳng có trình độ Tiến sĩ là 02 GV; Thạc sĩ là 122 GV. 128/ 218 130/218

- Nhà trường thường xuyên cử CB-GV-NV tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn theo kế hoạch của ngành và theo yêu cầu cập nhật công nghệ mới, năm học 2015 - 2016 có 185 lượt CGBGVNV tham gia các khóa học chuyên đề và bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn.

- Nhà trường có chính sách rõ ràng và nhất quán trong việc hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ thời gian cho CB-GV-NV học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, những điều kiện này là động lực rất lớn để CB-GV-NV tích cực học tập. Quy chế chi

tiêu nội bộ hàng năm của trường có quy định cụ thể mức hỗ trợ cho cán bộ, viên chức đi học nâng cao trình độ.

- Trong năm học 2015 - 2016, nhà trường đã lập danh sách đề cử 33 cán bộ, viên chức tham gia lớp Trung cấp Lý luận chính trị cho đội ngũ Đảng viên và cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc trường.

2.7.3 Thực hiện chế độ chính sách

- Đã rà soát và thực hiện đầy đủ các chế độ về lương, các loại phụ cấp (chức vụ, ưu đãi, trách nhiệm, thâm niên, độc hại, giờ dạy thêm, bảo hiểm xã hội...) cho cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các thủ tục đề cử cán bộ, viên chức, người lao động hưởng chế độ khuyến khích học tập nâng cao trình độ theo quy định của ngành và của trường.

- Thực hiện các bảng tính khoản thu nhập tăng thêm (tiền lương theo hệ số điều chỉnh, tiền cơm trưa) và các bảng tính chế độ thưởng lễ, tết, kiêm nhiệm... cho CB-GV-NV theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.

2.8. Công tác hợp tác trong và ngoài nước

- Tiếp trường Đại học Cardiff Metropolitan, Vương quốc Anh sang thăm, làm việc với Ban Giám hiệu vào ngày 20/11/2015 và ký bản ghi nhớ vào ngày 29/02/2016; - Tiếp tổ chức giáo dục đào tạo phi lợi nhuận F+U Sachsen, Đức và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh làm việc với Ban Giám hiệu vào ngày 16/9/2015; Tiếp Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Pháp làm việc với Ban Giám hiệu vào ngày 18/02/2016 và ký bản ghi nhớ hợp tác với Nhà trường vào ngày 15/4/2016; Tiếp tập đoàn Schneider Electric và tổ chức phi chính phủ Assist Asia vào ngày 21/01/2016 và ký bản thỏa thuận hợp tác với Nhà trường vào ngày 29/4/2016; trường Đại học Koje, Hàn Quốc ngày 21/5/2016; trường Đại học Quốc gia Kunsan, Hàn Quốc sang thăm, làm việc với Ban Giám hiệu và ký biên bản ghi nhớ vào ngày 6/7/2016; Tiếp tập đoàn Kone Việt Nam đến tham quan và làm việc với Ban Giám hiệu vào ngày 19/7/2016.

- Thực hiện dự án học bổng Nữ sinh viên kỹ thuật HEEAP 2015 với công ty Intel và Đại học Arizona – Hoa Kỳ, trao 6 suất học bổng, mỗi học bổng trị giá 6.500.000 đồng.

- Được hai cơ sở giáo dục Đại học tiên tiến trong khu vực xác nhận nội dung chương trình đào tạo của Nhà trường phù hợp với chương trình đào tạo của họ và sinh viên của Trường được liên thông: trường Đại học Cardiff Metropolitan, Vương quốc Anh (ngành Công nghệ phần mềm, năm thứ hai trong chương trình 3 năm) và đại học Koje, Hàn Quốc (ngành Công nghệ Cơ khí, năm thứ ba trong chương trình cao đẳng 3 năm).

- Được tài trợ tổng trị giá 430,000 đô la Mỹ để dạy nghề Điện và quản lý năng lượng bền vững cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn của tổ chức phi chính phủ Assist Philipin cung cấp.

- Đã thảo luận việc hợp tác đào tạo với tập đoàn Kone thành lập Trung tâm đào tạo Kone – Lý Tự Trọng trong năm học 2016-2017.

- Về số lượng đoàn ra, đoàn vào do trường tổ chức:

Năm	Đoàn ra	Đoàn vào	Số cán bộ/ giảng viên	Nước đi/đến	Nội dung
2015		X	2	Đức	Tham quan và làm việc với Ban Giám hiệu
		X	3	Anh Quốc	Tham quan và làm việc với Ban Giám hiệu
		X	6	Pháp	Tham dự lễ bế giảng lớp học nghề ngắn hạn Điện dân dụng theo chương trình của ESF
2016	X		3	Hàn Quốc	Tham quan và làm việc với Ban Giám hiệu trường Đại học Joongbu và trường Đại học Quốc gia Kunsan.
		X	7	Hàn Quốc	Tham quan Trường, làm việc và ký bản ghi nhớ hợp tác với Nhà trường
		X	8	Pháp	Làm việc với Ban Giám hiệu và ký bản ghi nhớ hợp tác với Nhà trường

2.9. Công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện

2.9.1. Công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất:

- Trong năm học 2015 - 2016 nhà trường đã chú trọng đầu tư sửa chữa, cải tạo nhà xưởng, lớp học như sau: Thi công hoàn thiện Dự án nâng tầng khu thực hành Điện – Điện tử theo chương trình kích cầu với diện tích 2036,37m² tăng thêm 15 phòng thực hành cho khoa Điện - Điện tử, vốn tự có của Chủ đầu tư, vốn vay tín dụng, vốn ngân sách hỗ trợ lãi vay. Cải tạo 03 phòng học lý thuyết phục vụ cho dạy lớp chất lượng cao và 03 phòng thực hành khoa Công nghệ thông tin cho hệ cao đẳng tiên tiến, cải tạo khu ký túc xá với diện tích 993 m² gồm 12 phòng, đáp ứng 500 sinh viên đến học tại trường với nguồn kinh phí thực hiện phát triển sự nghiệp.

- Công tác cải tạo sửa chữa, mua sắm tài sản, trang thiết bị được thực hiện theo đúng kế hoạch dự toán được giao. Kịp thời bổ sung trang thiết bị cần thiết phục vụ giảng dạy và học tập như máy tính, máy chiếu, các thiết bị tin học, thiết bị mạng và phần mềm, phòng học đa năng; cải tạo và sửa chữa phòng làm việc, công trình phụ; sửa chữa đường dây điện, hệ thống cấp nước,....

- Thực hiện việc tổng kiểm kê tài sản định kỳ năm 2015 theo tinh thần đánh giá đúng cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị hiện có, tiến hành thanh lý tài sản, thiết bị hư hỏng theo đúng qui trình.

- Đối với hệ thống mạng nâng cấp các phần mềm của nhà trường, bảo trì, điều chỉnh và vận hành hiệu quả hơn. Các hiện tượng bất thường, các lỗi xảy ra trong các phần mềm được xử lý kịp thời.

- Trong năm học 2015 -2016 thực hiện sửa chữa và cải tạo cơ sở vật chất các hạng mục sau:

- + Sửa chữa cải tạo Hội trường A;
- + Sửa chữa chống ngập chống lún nhà D3;
- + Sửa chữa cải tạo nhà vệ sinh khu C2, C3;
- + Sửa chữa cải tạo khối nhà A1, A2, D1;
- + Xây dựng hoàn thiện Sân bóng đá cỏ nhân tạo;
- + Xây dựng nâng tầng mới khu thực hành Điện – Điện tử đã hoàn thành đem vào sử dụng.

2.9.2. Công tác đầu tư trang thiết bị, thư viện:

- Năm học 2015-2016, Nhà trường tiếp tục đầu tư modul 2 - phòng Thực tập Đo lường và mạch điện, 10 mô hình dạy học ngành ô tô, tổng giá trị trang bị trên 3 tỷ đồng. Đến nay các khoa đã sắp xếp lắp đặt thiết bị ổn định đưa vào phục vụ giảng dạy năm học mới.

- Đồng thời, đang tiến hành mua sắm bằng hình thức đấu thầu các gói thầu thiết bị dạy học: phòng học ngoại ngữ, thiết bị ngành cơ khí, nhiệt lạnh tổng giá trị trang bị gần 2,5 tỷ đồng.

- Ngoài ra, Nhà trường trang bị bổ sung thiết bị dụng cụ đến hạn thanh lý cho 6 khoa nghề với tổng trị giá trên 300 triệu đồng; cải tạo nâng cấp thiết bị hệ thống mạng đảm bảo hoạt động ổn định trong nhà trường với giá trị trang bị 100 triệu đồng.

- Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị chuyên dùng cho thư viện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Thư viện như :

- + Hệ thống phần mềm quản lý thư viện để hiện đại hóa thư viện và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Thư viện.

- + Hệ thống thiết bị bảo vệ và kiểm soát kho sách nhằm phục vụ công tác kho sách mở phục vụ theo hướng tự chọn để tạo điều kiện và kích thích nhu cầu đọc của các đối tượng vào Thư viện.

- + Hệ thống phục vụ số hóa tài liệu để hình thành thư viện số góp phần đáp ứng nhu cầu thông tin đa dạng, phong phú của người đọc.

- + Phát triển vốn tài liệu đa dạng, đủ khả năng đáp ứng cho nhu cầu học tập, thông tin của người đọc (CB-GV-CNV và HS-SV), phù hợp với đặc điểm đào tạo, văn hóa của Nhà trường.

2.10. Công tác thanh kiểm tra nội bộ

- Xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra nội bộ năm học 2015-2016;

- Kiểm tra, giám sát việc xét tuyển bậc Cao đẳng hệ chuyên nghiệp; Cao đẳng nghề; Liên thông Cao đẳng; Trung cấp chuyên nghiệp; Trung cấp nghề hệ chính quy năm học 2015-2016;

- Kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy, chấp hành giờ giấc của đội ngũ giảng viên, hàng tháng báo cáo gửi Thường trực HĐTD trường; Kiểm tra, giám sát và cập nhật chấm công khối lượng giảng dạy theo thời khóa biểu, chấm công coi thi của giáo viên trên phần mềm;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện quy định Nhà trường của CB-GV-NV; Gửi thông báo về tình hình thực hiện quy định Nhà trường đến Trưởng các đơn vị có liên quan và báo cáo tổng hợp lên Hiệu trưởng và Thường trực Hội đồng thi đua Nhà trường;

- Kiểm tra, giám sát công tác ra đề thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi của các kỳ thi, kiểm tra học kỳ kết thúc học phần, môn học của các bậc đào tạo; Kiểm tra, giám sát việc tổ chức đánh giá kết quả học tập và rèn luyện, thi, kiểm tra học phần, thi tốt nghiệp;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế 3 công khai theo tinh thần công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.

+ Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

+ Công khai tài chính.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện triển khai nội dung phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 10/CT- TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ v/v nội dung PCTN được tích hợp, lồng ghép vào môn học Pháp luật đại cương.

- Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết các đơn thư có nội dung thắc mắc, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

- Thực hiện giải quyết các đơn thư có nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền do cấp trên chuyển xuống.

2.11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

- Sử dụng Phần mềm Quản lý đào tạo PMT-EMS cho các công việc: Tuyển sinh, quản lý chương trình đào tạo, đăng ký học phần của sinh viên, lập kế hoạch đào tạo học kỳ, năm học, tính khối lượng giảng dạy và giờ phụ trội của giáo viên theo học kỳ, năm học ...).

- Công tác quản lý tài sản-thiết bị dạy học, vật tư thực tập được quản lý chặt chẽ, thuận tiện khi tra cứu bằng phần mềm quản lý độc lập.

- Toàn bộ việc tra cứu thông tin về HSSV được thực hiện trên phần mềm quản lý đào tạo, qua đó tạo điều kiện cho gia đình và nhà trường quản lý HSSV chặt chẽ hơn.

- Mọi thông tin tuyên truyền được chuyển tải qua hệ thống phần mềm quản lý hành chính điện tử. Thông qua phần mềm này, các tài liệu và văn bản tổ chức được phổ biến, chuyển đến tận GVCN - CVHT để phổ biến kịp thời cho HSSV.

- Công tác quản lý rèn luyện của HSSV được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả thông qua phần mềm quản lý đào tạo PMT-EMS.

- Thực hiện tin học hóa công tác quản lý và phục vụ bạn đọc tại Thư viện Trường (đầu tư xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thư viện, các trang thiết bị chuyên dùng cho thư viện...)

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao khả năng bảo mật, lưu trữ cho cổng thông tin điện tử Nhà trường (xây dựng hệ thống lưu trữ tự động, đầu tư và xây dựng thiết bị kiểm tra và giám sát hiệu xuất hoạt động mạng ...)

PHẦN 2
NHẬN XÉT – ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH
NĂM HỌC 2015– 2016

*

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
1	Công tác chính trị tư tưởng và việc thực hiện các cuộc vận động của ngành	- Công tác chính trị tư tưởng 100% CB-GV-NV được cử đi học, bồi dưỡng đạt yêu cầu trở lên. - Việc thực hiện các cuộc vận động của Ngành	- 100% - 01 trường hợp sinh con thứ 3	- 100% - Vi phạm chính sách DSKHHGD	Ngoài ý muốn
		Tiếp tục tổ chức thông tin, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp; quán triệt các Nghị quyết của Đảng.	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	100%	
		Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Thực hiện Nghị quyết số 29 –NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị lần thứ tám BCH Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình số 46-CTrHD9/TU ngày 21/6/2015 của Thành ủy TP. HCM về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	100%	
		Triển khai xây dựng trường tiên tiến theo QĐ số 3036/QĐ9-UBND ngày 20/6/2014 của UBND TP. HCM	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	100%	
		Công đoàn luôn quan tâm thăm hỏi, động viên, hỗ trợ CB-VC-NLĐ ốm đau, ... Công đoàn phối hợp với chính quyền cùng toàn thể CB-VC-NLĐ đã đóng góp ủng hộ, thăm hỏi GV-NV của trường gặp khó khăn và bệnh nan y với số tiền	Trên 10.000.000đ	100%	
		Tổ chức tốt công tác khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho tất cả CB-VC-NLĐ		100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Tham gia đóng góp quỹ tương trợ công đoàn ngành	23.160.000đ	100%	
		Ứng hộ kinh phí mua sắm trang thiết bị trường THCS Côn Đảo và xây dựng trường Mầm non Lý Sơn (cả 2 đợt)	21.305.000 đ	100%	
		Tham gia đóng góp quỹ “Vì người nghèo” và “Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn”.	11.000.000đ	100%	
		Ứng hộ Quỹ Vì biển đảo quê hương, vì tuyến đầu Tổ quốc được	9.322.000 đ	100%	
		Đóng quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh NH 2015-2016.	18.800.000 đồng	100%	
		Tham gia đầy đủ các chương trình xã hội từ thiện theo kế hoạch của ngành.		100%	
		Tham gia đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào, Hội thao do Công đoàn ngành phát động.		100%	
		Tổ chức tuyên truyền, giáo dục CB-GV-NV về về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các Nghị quyết, chủ trương của công đoàn; kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc,...		100%	
		Quán triệt các Nghị quyết Đại hội Đoàn trường, Đại hội Hội Sinh viên các cấp	Toàn thể HSSV tham gia trong tuần sinh hoạt công dân	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
			đầu năm, sinh hoạt dưới cờ, nghe báo cáo thời sự, họp giao ban,...; đồng thời tuyên truyền bằng rôn, khẩu hiệu và trên trang thông tin điện tử Đoàn – Hội		
		Tổ chức diễn đàn “nghe thanh niên nói–nói thanh niên nghe”.	2 lần/năm học	100%	
		Tổ chức nhiều hoạt động phong trào nhằm thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”	Toàn thể HSSV tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT, giữ gìn vệ sinh môi trường, không vi phạm luật giao thông đường bộ, tham gia học tập các kỹ năng sống, tích cực tham quan bảo tàng, di tích lịch sử,...	100%	
2	Công tác tuyển sinh	Chỉ tiêu tuyển sinh 2015: 4690 - Bachelor Cao đẳng chuyên nghiệp: 2125 SV	3310 2243 SV	70.6% 105.6%	- Do các trường ĐH được phép

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		- Liên thông CĐCN: 375 SV - Bachelor Chuyên nghiệp: 800 HS - Cao đẳng nghề : 730 SV - Trung cấp nghề : 660 HS	49 SV 422 HS 87 SV 509 HS	13.1% 52.8% 11.5% 77.1%	tuyển sinh dựa vào kết quả học tập THPT. - Công tác quảng cáo – tư vấn tuyển sinh chưa đạt hiệu quả cao.
		Về ngành đào tạo: - Đào tạo 06 ngành bậc cao đẳng chuyên nghiệp - Đào tạo 04 ngành Liên thông cao đẳng - Đào tạo 8 ngành bậc TCCN - Đào tạo 13 nghề bậc cao đẳng nghề - Đào tạo 13 nghề bậc trung cấp nghề	Đào tạo đầy đủ các ngành	100 %	
		Công tác quảng cáo, tiếp thị tuyển sinh năm 2015: Tăng cường các biện pháp, hình thức tuyên truyền, hướng nghiệp thu hút học sinh: + Tham gia ngày hội hướng nghiệp do các trường THPT tổ chức . + Tham gia diễn đàn tư vấn tuyển sinh do các đơn vị tổ chức tại TP.HCM và các tỉnh (Báo tuổi trẻ, Báo Giáo dục...) + Chủ động liên hệ đến các trường THPT trên địa bàn thành phố (nội, ngoại thành) để	Thực hiện đầy đủ các hình thức	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		cung cấp thông tin tuyển sinh, giới thiệu các ngành đào tạo... và quà tặng đến các em học sinh. + Cung cấp tài liệu phát tay về thông tin tuyển sinh của trường. + Tặng lịch năm 2016 cho HSSV đang học tại trường			
3	Công tác đào tạo	Đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghiệp vụ sư phạm giáo viên trung cấp chuyên nghiệp	100% giáo viên tham gia đào tạo TCCN	100%	
		Dự giờ, kiểm tra toàn diện giảng viên	100% giảng viên	100%	
		Xây dựng đề cương chi tiết các học phần, ngành học cao đẳng nghề, trung cấp nghề, TCCN khóa tuyển 2015	100% tổng số học phần toàn khóa	100%	
		Ứng dụng phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa HSSV, tăng cường việc tự học của HSSV	90% giảng viên	100%	
		Xây dựng hệ thống bài tập thực hành	100% các môn thực hành	100%	
		Số HSSV đạt tốt nghiệp ra trường: 80%	74.16 %	92.7 %	
4	Công tác HSSV và tỉ lệ HSSV có việc làm sau tốt nghiệp, tỉ lệ có việc làm đúng ngành đào tạo	Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh-	Tổ chức Tuần Sinh hoạt công dân cho HSSV toàn trường từ tháng 9 đến tháng 10	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục	19 HSSV vi phạm quy chế thi	99,70%	Vẫn còn tình trạng sử dụng tài liệu trong thi cử
		Nhà trường an toàn, an ninh, trật tự	Không để xảy ra sự việc HSSV sử dụng hung khí đánh nhau	100%	
		Chế độ chính sách của HSSV: Chính sách ưu đãi, vay vốn học tập, học bổng, trợ cấp xã hội, miễn giảm học phí, học bổng ngoài ngân sách	715 HSSV được MGHP đúng chế độ	100%	
		Tham gia Bảo hiểm Y tế	100% HSSV	100%	
		HSSV không vi phạm nội quy, qui định của nhà trường, không vi phạm quy chế thi HSSV	44 HSSV vi phạm nội quy, quy chế thi	99,18%	
		Phát triển Đảng trong HSSV	04 HSSV	200%	
		Kết quả rèn luyện HSSV	3.577/4168 HSSV từ trung bình trở lên	85,82%	Do HSSV nghỉ học nhiều và không tham gia các hoạt động ngoại khóa
		Tỉ lệ HS-SV tốt nghiệp ra trường	74.16% HSSV		
		Tỉ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp	45.14 %	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Tỉ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp (đúng ngành đào tạo)	41.82 %	100%	
		Tỉ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng	81.32 %	100%	
		Tỉ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng (đúng ngành đào tạo)	71.01 %	100%	
5	Công tác đảm bảo chất lượng	Tổ chức thi điểm trắc nghiệm trực tuyến trên máy vi tính.	Đã tổ chức 6 lượt thi giữa học phần và kết thúc học phần Mạng máy tính và quản trị mạng cho 3 lớp 14CDTP01, 14CDTP02, 15TN,TCT-QTM Đã tổ chức 6 lượt thi giữa học phần và kết thúc học phần Kiến trúc máy tính cho 2 lớp 15TCN-QTM1, 15TCN-QTM2	100%	
		Tổ chức chấm thi trắc nghiệm bằng máy chấm trắc nghiệm đối với các học phần thi trắc nghiệm.	Đã scan và chấm 10105 phiếu thi trắc nghiệm	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Lập Kế hoạch xây dựng ngân hàng câu hỏi và ngân hàng đề thi cho các môn học giai đoạn 2016-2020.	Kế hoạch	100%	
		Rà soát, điều chỉnh, cập nhật các ngân hàng câu hỏi thi	Đã nhập 4192 câu hỏi trắc nghiệm của 11 học phần vào phần mềm PMT-EMS. Đã nhập 107 bộ câu hỏi trắc nghiệm (hơn 20.000 câu) các học phần vào phần mềm biên soạn trắc nghiệm offline	100%	
		Xây dựng mới ngân hàng câu hỏi thi cho các chương trình đào tạo tiên tiến	Chưa thực hiện	0%	Năm học trường chưa tổ chức đào tạo theo chương trình tiên tiến
		Triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.	Chưa thực hiện	0%	Tạm ngưng thực hiện do sắp xếp cơ cấu tổ chức
		Báo cáo tự đánh giá chu kỳ 2011-2015.	Hoàn thành	100%	
		Đăng ký đánh giá ngoài	Đã đăng ký với Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam.	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Lập đề án “Xây dựng trường tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế” giai đoạn 2016-2020.	Quy trình Xây dựng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành trường Cao đẳng tiên tiến giai đoạn 2016-2020	100%	
6	Công tác về hoạt động nghiên cứu khoa học	Số lượng đề tài KH&CN trong năm học 2015-2016 của các đơn vị như sau: • Đề tài KH&CN: 23 • Hội thảo khoa học cấp khoa: 17 • Bài báo khoa học: 12 • Sáng kiến kinh nghiệm: 64 • Hướng dẫn sinh viên NCKH: 14	04 09 08 304 1	18% 53% 67% 475% 7%	
7	Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ	1. Công tác tổ chức cán bộ - Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy định về chế độ công tác của giảng viên, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định về công tác thi đua, các nội quy cơ quan và Quy chế làm việc trong nhà trường. - Sắp xếp, phân công, bố trí, điều động, luân chuyển, bổ sung nhân sự cho các đơn vị trong	- Nhà trường đã ban hành quy định về chế độ công tác của giảng viên, quy chế chi tiêu nội bộ, quy định về công tác thi đua, được thông qua trong Hội nghị CBCC	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		nhà trường theo quy định. - Tuyển dụng GV có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên.	năm học 2015-2016 với tỷ lệ nhất trí cao. - Đã ban hành Nội quy cơ quan và Quy chế làm việc. - Năm học 2015-2016, đã tuyển dụng 02 giảng viên, trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Nhiệt lạnh.		
		2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng - Tiếp tục cử cán bộ viên chức đi học đúng đối tượng, thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người đi học theo quy định, đáp ứng mục tiêu nâng chuẩn đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý; - Thực hiện kịp thời các thủ tục cử cán bộ viên chức đi tập huấn, hội thảo, hội nghị trong nước và nước ngoài theo kế hoạch chung của ngành và của nhà trường;	- Đang theo học SĐH: 43 Thạc sĩ, 11 Tiến sĩ. - Số GV tiếng Anh tham gia thi cuối khóa bồi dưỡng chứng chỉ IELTS tại EMG: 10 GV (trong đó có 02 GV đã chuyển công tác từ	100%	Do kinh phí nhà trường còn hạn hẹp nên chỉ cử một số đảng viên và một số cán bộ quản lý trong diện quy hoạch tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		- Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho CB-GV-NV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên đề về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo kế hoạch của ngành, và các lớp mở tại trường.	01/7/2016). - Số CBVC được đề cử đi học bồi dưỡng kiến thức bổ sung trình độ sơ cấp lý luận chính trị: 148 người. - Số CBVC được đề cử tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị năm 2016: 33 người. - Số lượt CB-GV-NV theo học các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn khác: 185. - Số lượt CB-GV-NV tham gia hội thảo, hội nghị, họp tiểu ban tổ mạng lưới chuyên môn GDCN: 87.		

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		3. Thực hiện chế độ chính sách - Rà soát và thực hiện các chế độ về lương, các loại phụ cấp (chức vụ, ưu đãi, trách nhiệm, thâm niên, độc hại, làm thêm giờ, bảo hiểm xã hội...) cho toàn thể cán bộ viên chức theo quy định hiện hành. - Thực hiện các thủ tục để CB-GV-NV hưởng chế độ khuyến khích học tập nâng cao trình độ theo quy định của ngành và của trường. - Thực hiện các bảng tính khoản thu nhập tăng thêm (tiền lương theo hệ số điều chỉnh, tiền cơm trưa) và các bảng tính chế độ thưởng lễ, tết, kiêm nhiệm... cho CB-GV-NV theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.	Nhà trường thực hiện chi trả đầy đủ các chế độ chính sách đối với CC, VC, NLĐ	100%	
8	Công tác hợp tác trong và ngoài nước	Thực hiện dự án học bổng Nữ sinh viên kỹ thuật HEEAP 2015-2016 với công ty Intel	06	100%	
		Triển khai chương trình liên kết đào tạo với Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Cộng hòa Pháp về đào tạo ngắn hạn miễn phí nghề Điện dân dụng cho bộ đội xuất ngũ, thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn	01	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
9	Công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện	- Đầu tư xây dựng mới nâng tầng khu thực hành Điện – Điện tử	Đã thực hiện xong đem vào sử dụng, đang hoàn tất hồ sơ thanh toán	90%	
		- Sửa chữa Hội trường A	Đang thực hiện thi công	90%	
		- Sửa chữa cải tạo nâng nền nhà D3	Đang thi công	80%	
		- Sửa chữa nhà vệ sinh khu C2,C3	Đang thi công	80%	
		- Cải tạo nâng cấp sân bóng đá cỏ nhân tạo	Đã thực hiện xong đem vào sử dụng	100%	
		- Sửa chữa cải tạo nhà Truyền thống	Đã thực hiện xong đem vào sử dụng	100%	
		- Sửa chữa cải tạo khối nhà A1, A2, D1	Đang thi công	50%	
		- Trang bị 10 mô hình dạy học ngành động lực.		100%	
		- Trang bị Xưởng hàn đạt chuẩn với 10 máy hàn hồ quang + 01 hệ thống hút khói - Trang bị mới 03 mô hình ngành Điện lạnh	Đang thực hiện	80%	Mua sắm bằng hình thức đấu thầu, thực hiện theo qui trình
		Trang bị phòng học ngoại ngữ (40 học viên)	Đang thực hiện	80%	Mua sắm bằng hình thức đấu thầu, thực hiện theo qui trình
		Trang bị tổng đài nội bộ	Đang thực hiện	80%	Mua sắm bằng

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
					hình thức đầu thầu, thực hiện theo qui trình
		Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị chuyên dùng cho Trung tâm Truyền thông – Thư viện	- 01 máy chủ và 40 máy vi tính - 01 cổng từ 3M - Tem từ cho 30.000 đầu sách - 01 máy nhiễm, khử từ - 01 máy kiểm kê đối chiếu dữ liệu (data collector) - 01 máy scan sách chuyên dụng - 01 máy ảnh cơ kỹ thuật số - 06 camera quan sát - 02 kệ sách	2016 - 2017	- Phòng Kế hoạch – Tài chính cân đối kinh phí, phối hợp với phòng Thiết bị – Vật tư thực hiện. - Trung tâm Truyền thông – Thư viện tiếp nhận
10	Công tác thanh kiểm tra nội bộ	Thanh kiểm tra, giám sát công tác xét tuyển sinh bậc Cao đẳng chuyên nghiệp; Cao đẳng nghề; Liên thông Cao đẳng chuyên nghiệp; TCCN và Trung cấp nghề.	Đã hoàn thành	100%	

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
		Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nội qui quy định trong trường của CB-GV-NV.	Đã hoàn thành	100%	
		Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện khối lượng giảng dạy, chấp hành giờ giấc của đội ngũ giảng viên.	Đã hoàn thành	100%	
		Công tác tiếp công dân, giải quyết các đơn thư có nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền trong phạm vi nhà trường	Đã hoàn thành	100%	
		Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch phổ biến tuyên truyền văn bản pháp luật đến toàn thể CB-VC, người lao động và người học trong phạm vi nhà trường.	Toàn thể các đơn vị trong trường được phổ biến, học tập Luật PCTN; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo.	100%	
11	Công tác ứng dụng công nghệ thông tin	- Ứng dụng trang thông tin điện tử để thi trắc nghiệm trong các hội thi của Đoàn – Hội	Toàn thể HSSV tham gia thi trắc nghiệm trực tuyến kiến thức pháp luật	100%	
		Xây dựng hệ thống phần mềm nhằm tin học hoá hoạt động nghiệp vụ thư viện	- Các modules chức năng của một hệ thống thư viện điện tử: - Phân hệ Bổ sung - Phân hệ Biên mục - Phân hệ Mượn trả	Năm 2016	Hội đồng mua sắm của nhà trường

TT	Công tác trọng tâm	Chỉ tiêu NH 2015 – 2016	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu (nếu có)
			- Phân hệ Ấn phẩm định kỳ - Phân hệ Quản lý bạn đọc - Phân hệ OPAC (tra cứu) - Phân hệ Quản trị hệ thống - Phân hệ Quản lý tư liệu số. - Phân hệ Mượn liên thư viện - Phân hệ Tìm kiếm toàn văn. - Cổng thông tin thư viện		

PHẦN 3
KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2016 – 2017
*

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;
- Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-LTT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Chương trình hành động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chiến lược phát triển nhà trường trong năm 2015 và những năm tiếp theo;
- Căn cứ Kế hoạch số 2024/KH-LTT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020.
- Căn cứ Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017 đối với giáo dục chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Thông báo số 522/TB-BGDĐT-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2016 kết luận của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phùng Xuân Nhạ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Phong tại buổi làm việc về phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Phương hướng và nhiệm vụ năm học 2016 - 2017 đối với giáo dục chuyên nghiệp của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2016 – 2017

2.1. Công tác chính trị tư tưởng và việc thực hiện các cuộc vận động của ngành

2.1.1. Về phía Đảng bộ:

- Ban chấp hành Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ và chính quyền thực hiện các cuộc vận động của Đảng và của ngành. Cán bộ, đảng viên tiếp tục thực hiện việc khắc phục sửa chữa khuyết điểm tồn tại sau kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về công tác xây dựng Đảng”;
- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh”, chủ đề 2016 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm”;

- Cụ thể hóa nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường lần thứ XII, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện thành công Nghị quyết;

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng ủy và cấp ủy chi bộ, nâng cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên, tạo sự thống nhất tư tưởng trong toàn thể đảng viên, cán bộ, viên chức, người lao động khi thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

- Chỉ đạo tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống, tinh thần yêu nước cho HSSV. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong HSSV, chú trọng thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng thích ứng với xã hội và môi trường làm việc tại doanh nghiệp cho HSSV;

- Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực hiện có của trường để xây dựng và phát triển nhà trường vững mạnh, phấn đấu đạt danh hiệu Đảng bộ “Trong sạch, vững mạnh”, chính quyền hoàn thành tốt nhiệm vụ và các đoàn thể đạt vững mạnh xuất sắc;

- Phấn đấu nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ và chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa nhà trường, phấn đấu xây dựng trường trọng điểm, tiên tiến của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

2.1.2. Về phía Công đoàn:

- Cùng với chính quyền nhà trường xây dựng tốt các nội quy, quy định thi đua, quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ;...

- Công đoàn tích cực tham gia các hoạt động của Ngành, cụm: Hội thi Nhà giáo với Âm thực 3 miền, hội thao Cụm Công đoàn, hội thao truyền thống do Công đoàn Ngành tổ chức mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, giải bóng đá Futsal,...

- Công đoàn cơ sở tổ chức hội thao bóng đá, hội thi văn nghệ nhân các ngày lễ lớn, kỷ niệm trong năm; Triển khai các tổ CĐ, CĐ bộ phận tổ chức Hội thao văn hóa giao tiếp công sở trong toàn thể CĐ viên.

- Tích cực vận động CĐV hưởng ứng các chương trình xã hội từ thiện theo kế hoạch của ngành. Tiếp tục thực hiện tốt 04 chương trình hành động chính của tổ chức CĐ.

- Phối hợp với nhà trường tuyên truyền, giáo dục CB-GV-NV về về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các Nghị quyết, chủ trương của công đoàn.

- Động viên đội ngũ CB-GV-NV yên tâm công tác, giữ vững đạo đức nhà giáo; tích cực học tập rèn, nâng cao năng lực sư phạm; nỗ lực hoàn thành tốt các chỉ tiêu của Nghị quyết Hội nghị CBCCVC năm học 2016 - 2017.

2.1.3. Về phía Đoàn trường:

- Tiếp tục thông tin, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp và tổ chức thông tin, quán triệt các Nghị quyết Đại hội Đảng, nghị quyết của Đoàn trường, Nghị quyết Đại hội Hội Sinh viên các cấp cũng như các chuyên đề thời sự trong tuần sinh hoạt công dân đầu năm học, họp giao ban và các lớp tập huấn cán bộ Đoàn – Hội.
- Thường xuyên tổ chức các diễn đàn, hoạt động giáo dục, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nhận thức đúng đắn và ý thức của HSSV trong tìm hiểu về lịch sử và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chủ quyền, biên giới, biển đảo; có hành động cụ thể tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo, phát huy tốt các ấn phẩm tuyên truyền về biển đảo quê hương.
- Triển khai thực hiện, cụ thể hóa Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 – 2020.
- Tăng cường công tác nắm bắt tình hình dư luận, nhu cầu, nguyện vọng trong đoàn viên thanh niên. Duy trì các buổi báo cáo tình hình thời sự trong và ngoài nước, diễn đàn “nghe thanh niên nói-nói thanh niên nghe”, tọa đàm ‘Thanh niên với Đảng – Đảng với thanh niên’ cho học sinh sinh viên và đội ngũ cán bộ Đoàn – Hội chủ chốt để kịp thời nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của HSSV; từ đó định hướng tư tưởng HSSV.
- Tổ chức nhiều hoạt động phong trào nhằm thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

2.2. Công tác tuyển sinh

2.2.1 Năm học 2016 – 2017 trường tuyển sinh gồm các bậc đào tạo:

- Cao đẳng chuyên nghiệp: Tổ chức xét tuyển theo hai phương thức:
 - + Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia. Tổ hợp môn xét tuyển: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh hoặc Toán, Ngữ Văn, Lý hoặc Toán, Lý, Tiếng Anh hoặc Toán, Hóa, Tiếng Anh.
 - + Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ), điểm TB cả năm lớp 12.
- Trung cấp chuyên nghiệp (12+2, 12+2N3T): Xét tuyển dựa vào điểm trung bình cả năm lớp 12.
- Trung cấp chuyên nghiệp (9+3): Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THCS, điểm học bạ lớp 9 hai môn Toán, Lý.
- Cao đẳng nghề (12+3): Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT, điểm trung bình cả năm lớp 12.

- Cao đẳng nghề (9+4): Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THCS, điểm học bạ lớp 9 hai môn Toán, Lý.

- Liên thông cao đẳng chuyên nghiệp: Tổ chức thi tuyển 03 môn (Toán, cơ sở ngành và môn chuyên ngành)

Quy trình tuyển sinh thực hiện đúng theo quy chế tuyển sinh năm 2016 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và Đề án tuyển sinh riêng của trường.

Chỉ tiêu tuyển sinh: 5600, trong đó:

- Bậc Cao đẳng chuyên nghiệp:	3500
- Liên thông Cao đẳng chuyên nghiệp:	500
- Bậc Trung cấp Chuyên nghiệp:	800
- Bậc Cao đẳng nghề (12+3):	200
- Bậc Trung cấp nghề (9+3):	600

Kết quả tuyển sinh (đến ngày 5/10/2016): 3780, trong đó:

- Bậc Cao đẳng chuyên nghiệp:	2466
- Liên thông Cao đẳng chuyên nghiệp:	chưa tuyển
- Bậc Trung cấp Chuyên nghiệp:	497
- Bậc Cao đẳng nghề (12+3):	157
- Bậc Trung cấp nghề (9+3):	660

2.2.2 Công tác tư vấn, hướng nghiệp thu hút học sinh:

- Tham gia các ngày hội hướng nghiệp do các trường THPT tổ chức.
- Tham gia diễn đàn tư vấn tuyển sinh do các đơn vị trên địa bàn thành phố tổ chức tại TP.HCM và các tỉnh.

- Chủ động liên hệ đến các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố (nội, ngoại thành) và các tỉnh để cung cấp thông tin tuyển sinh, giới thiệu các ngành đào tạo.

- Tổ chức cho học sinh phổ thông tham quan các ngành, nghề, xưởng thực hành của trường;

- Tổ chức ngày Hội tuyển sinh cho học sinh khối 12;

- Tổ chức nhóm tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Tặng Lịch năm 2017 cho học sinh, sinh viên đang học tại trường nhằm quảng bá thông tin tuyển sinh năm 2017 của Trường

- Tặng tập để cung cấp thông tin tuyển sinh của trường

- Thực hiện quảng cáo thông tin tuyển sinh của trường trên Đài truyền hình, truyền thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

2.2.3 Về ngành đào tạo:

- Cao đẳng chuyên nghiệp đào tạo 06 ngành: Công nghệ Kỹ thuật Điện-Điện tử, Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt, Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ Kỹ thuật Ô tô, Công nghệ May và ngành Công nghệ thông tin.

- Liên thông cao đẳng chuyên nghiệp đào tạo 04 ngành: Công nghệ Kỹ thuật Điện-Điện tử, Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ Kỹ thuật Ô tô và ngành Công nghệ thông tin.

- TCCN đào tạo 08 ngành: Điện công nghiệp và Dân dụng, Bảo trì và sửa chữa Ô tô, Lập trình, Quản trị mạng máy tính, Điện tử công nghiệp, Công nghệ kỹ thuật nhiệt, Công nghệ may và Thời trang, Cơ khí chế tạo.

- Cao đẳng nghề đào tạo 13 nghề: Điện tử Công nghiệp, Điện Công nghiệp, Kỹ thuật Mạng ngoại vi và Thiết bị đầu cuối, Lắp đặt thiết bị lạnh, Cắt gọt kim loại, Cơ Điện tử, Công nghệ Ô tô, Quản trị Mạng máy tính, Công nghệ May Veston, May thời trang, Tài chính doanh nghiệp, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Trung cấp nghề đào tạo 13 nghề: Điện tử Công nghiệp, Điện Công nghiệp, Kỹ thuật Mạng ngoại vi và Thiết bị đầu cuối, Lắp đặt thiết bị lạnh, Cắt gọt kim loại, Cơ Điện tử, Công nghệ Ô tô, Quản trị Mạng máy tính, Công nghệ May Veston, May thời trang, Tài chính doanh nghiệp, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ.

2.3. Công tác đào tạo

2.3.1 Về qui mô đào tạo (đến ngày 5/10/2016):

Tổng cộng toàn trường khối chuyên nghiệp: 8661 HS-SV, trong đó:

- | | |
|--------------------------------------|---------|
| - Cao đẳng chuyên nghiệp: | 6232 SV |
| - Liên thông cao đẳng chuyên nghiệp: | 48 SV |
| - Trung cấp Chuyên nghiệp: | 985 HS |
| - Cao đẳng nghề: | 241 SV |
| - Trung cấp nghề: | 1155 HS |

2.3.2 Hoạt động giảng dạy:

Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới công tác giảng dạy.
- Trang web của Trường tiếp tục triển khai để đạt mục tiêu giới thiệu các thông tin liên quan đến hoạt động của Trường, cơ cấu tổ chức, các chương trình đào tạo, các đề

cương chi tiết học phần, các bài giảng của giảng viên, các số liệu về sinh viên, tra cứu kết quả học tập, xem thời khóa biểu...

- Trường đang sử dụng phần mềm quản lý PMT-EMS trong công tác quản lý đào tạo để quy trình hóa và mang tính khoa học, nhằm đạt hiệu quả cao từ tuyển sinh, quản lý sinh viên, chương trình đào tạo, đăng ký học phần, thời khóa biểu, quản lý điểm, học bổng, học phí, khen thưởng kỷ luật....

- Chủ trương của nhà trường luôn đặt việc đổi mới phương pháp giảng dạy là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đối với từng học kỳ, năm học trong hoạt động đào tạo. Thực hiện các phương pháp giảng dạy tiên tiến, dạy học lấy người học làm trung tâm, cá thể hóa người học gắn với việc sử dụng các phương tiện giảng dạy hiện đại. Triệt để ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, giảm giờ giảng trên lớp, tăng cường giờ tự học, tự nghiên cứu, thí nghiệm, thực hành...

- Triển khai tin học hóa các hoạt động quản lý trong nhà trường.

Xây dựng hoàn chỉnh chương trình, giáo trình đào tạo

Tiếp tục điều chỉnh và hoàn thiện về kế hoạch, chương trình, giáo trình giảng dạy của các ngành nghề đào tạo trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng chuyên nghiệp, cao đẳng nghề... Tăng cường hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu khoa học giữa nhà trường với các doanh nghiệp nhằm đảm bảo công tác đào tạo phù hợp với thực tiễn. Thực hiện tốt công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục tại nhà trường; tiến tới triển khai việc đánh giá ngoài.

Dự giờ và kiểm tra hồ sơ chuyên môn giảng viên cấp trường, cấp khoa

- Xây dựng quy định về việc thực hiện dự giờ, kiểm tra chuyên môn, tổ chức thao giảng cấp khoa và cấp trường nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy cho đội ngũ.

- 100% giảng viên đều phải được dự giờ, kiểm tra chuyên môn ít nhất 01 lần trong năm học.

Biên soạn giáo trình, đề cương chi tiết học phần phục vụ dạy và học

Tổ chức tốt công tác biên soạn đề cương chi tiết các học phần, ngành học, hệ đào tạo trong đó ghi đầy đủ nội dung của học phần với các chương mục, mục đích, yêu cầu của môn học, hình thức thi, cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên, giáo trình chính và các tài liệu tham khảo... Các đề cương chi tiết học phần này được công bố cho sinh viên vào đầu mỗi học kỳ, để sinh viên chủ động trong việc tham khảo tài liệu, chuẩn bị lên lớp, tự học và thi.

2.3.3 Hoạt động học tập:

- Kết quả học tập của học sinh Trung cấp chuyên nghiệp: Đánh giá dựa trên điểm trung bình chung học kỳ, năm học, điểm trung bình chung tích lũy theo đúng Quy chế

đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Kết quả học tập của sinh viên cao đẳng khóa 2014, 2015, 2016: Được đánh giá sau từng học kỳ dựa trên điểm trung bình chung học tập học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy tính từ đầu khóa học theo Quy định đào tạo cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ của Hiệu trưởng trường cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng.

- Kết quả học tập của HSSV cao đẳng nghề, trung cấp nghề khóa 2015, 2016: Được đánh giá sau từng học kỳ, năm học dựa trên điểm trung bình chung học tập học kỳ và năm học theo đúng Quy chế đào tạo trong dạy nghề hệ chính quy của Hiệu trưởng trường cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng.

- Số lượng HS-SV tốt nghiệp (dự kiến): 916 HSSV, trong đó:

- + Cao đẳng chuyên nghiệp: 690 SV

- + Trung cấp Chuyên nghiệp: 178 HS

- + Liên thông cao đẳng chuyên nghiệp: 48 SV

2.4. Công tác HSSV và tỉ lệ HSSV có việc làm sau tốt nghiệp

2.4.1 Công tác HSSV:

Tăng cường công tác Giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống dân tộc, lý tưởng cách mạng, đạo đức, xây dựng lối sống đẹp trong HSSV. Đa dạng hóa công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật và giáo dục đạo đức lối sống cho HSSV;

- Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ;

- Tổ chức quán triệt, học tập nội dung các Nghị quyết cho HSSV nhằm đáp ứng yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – HSSV” đầu năm, đầu khóa, cuối khóa cho HSSV;

- Tổ chức các hoạt động lễ hội theo đúng quy định của ngành;

- Xây dựng và Hệ thống hóa các văn bản pháp quy mang tính đồng bộ và thực tiễn trong nhà trường;

- Hiệu chỉnh các qui định cho phù hợp với công tác đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

- Thực hiện tốt “Nhà trường an toàn, an ninh, trật tự”;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường (Giai đoạn 2015-2020);

- Tin học hóa hệ thống quản lý HSSV; Xây dựng quy trình hỗ trợ HSSV trong công tác hành chính, hoàn thiện các loại biểu mẫu, sổ sách liên quan đến công tác quản lý;
- Tổ chức đối thoại định kỳ giữa khoa – HSSV, giữa Ban Giám hiệu – HSSV;
- Đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong HSSV;
- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất tạo điều kiện cho HSSV tham gia luyện tập thể dục thể thao;
- Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo trang bị các kỹ năng mềm, thực hành xã hội cho HSSV;
- Tổ chức các câu lạc bộ đội nhóm tạo sân chơi lành mạnh cho HSSV và là cơ sở tham gia các hoạt động của các cấp;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho HSSV, tư vấn cho HSSV giữ gìn sức khỏe trong học tập và rèn luyện; đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tránh xảy ra dịch bệnh trong trường;
- Thực hiện đúng các Quy chế về tuyển sinh, đào tạo và các chế độ chính sách của HSSV;
- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy để HSSV tích cực, chủ động học tập, rèn luyện nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đạt chuẩn đầu ra, đáp ứng nhu cầu xã hội và doanh nghiệp;
- Tổ chức thi HSSV giỏi nghề cấp khoa để chọn nguồn, tổ chức bồi dưỡng tham dự kỳ thi HSSV giỏi các cấp;
- Khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo;
- Cài đặt phần mềm chuyên dụng cho các máy vi tính tại phòng đọc để phục vụ cho HSSV;
- Tham gia các hoạt động do Sở Giáo dục - Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

2.4.2 Tỷ lệ HSSV có việc làm sau tốt nghiệp và tỷ lệ HSSV có việc làm đúng ngành đào tạo:

- Tỷ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp 75%, có việc làm đúng ngành đào tạo 70%.
- Tỷ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng 90%, có việc làm đúng ngành đào tạo 80%.

2.5. Công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng

- rà soát, sửa đổi và điều chỉnh Quy định về công tác thi, kiểm tra kết thúc học phần theo quy chế đào tạo các bậc, hệ của trường đã được sửa đổi;

- Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi thi các bậc, hệ để cập nhật vào phần mềm PMT-EMS.
- Tổ chức thi kết thúc học phần hệ chính quy các bậc, hệ (ra đề, coi thi, chấm thi); Xây dựng quy trình liên quan đến công tác tổ chức thi kết thúc học phần.
- Tổ chức scan bài thi và chấm thi bằng phần mềm tất cả học phần được tổ chức thi trắc nghiệm trên giấy.
- Tổ chức thi trắc nghiệm trực tuyến trên máy vi tính thay thế cho thi trắc nghiệm trên giấy.
- Tiếp tục xây dựng, bổ sung kế hoạch tự đánh giá cho năm học 2016-2017; Cập nhật Báo cáo tự đánh giá và hệ thống minh chứng năm học mới; Đăng ký và đánh giá ngoài.
- Thường xuyên bổ sung hồ sơ, minh chứng, các giải pháp mới có hiệu quả, tiếp tục thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, theo chỉ đạo của cơ quan quản lý trực tiếp và các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài;
- Thực hiện báo cáo công khai chất lượng theo quy định.
- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản, quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong Nhà trường.
- Lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2016-2017.
- Khảo sát, đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp năm học 2015-2016.

2.6. Công tác về hoạt động nghiên cứu khoa học

2.6.1. Mục tiêu

- Tích cực thúc đẩy và hỗ trợ các hoạt động KH - CN phục vụ yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường nhằm phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự kiến tạo tri thức và sáng tạo của người học.
- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng được kiến thức, kỹ năng của học sinh - sinh viên.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.
- Đa dạng hóa nội dung, tài liệu học tập đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra và xu thế học tập suốt đời.
- Nghiên cứu tiếp cận CDIO trong bối cảnh hội nhập quốc tế, đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội trong công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam.

- Xây dựng và phát triển chương trình đào tạo cao đẳng tiên tiến theo tiếp cận CDIO tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Tp. Hồ Chí Minh.
- Xây dựng mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo và phát triển chương trình đào tạo.
- Triển khai và tham gia tích cực các hội thi nghề cấp Sở và cấp Bộ tổ chức, trong đó có Hội thi thiết bị dạy học tự làm.
- Phát triển mối quan hệ hợp tác bền vững với Doanh nghiệp, nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, duy trì mối liên hệ với các đối tác có lợi cho việc quảng bá thương hiệu Nhà trường nhằm hỗ trợ công tác tuyển sinh và phát triển Nhà trường.

2.6.2. Nội dung nghiên cứu ưu tiên

- Chế tạo thiết bị, mô hình dạy học.
- Biên soạn giáo trình đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra.
- Cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy có tích hợp giảng dạy các phần mềm hỗ trợ cho việc tiếp cận kỹ thuật.
- Giảng dạy với sự hỗ trợ của hệ thống eLearning, triển khai theo hình thức cung cấp nguồn tư liệu học tập nhằm hỗ trợ cho sinh viên tự học, đáp ứng mục tiêu đào tạo theo học chế tín chỉ.
- Nghiên cứu khai thác hiệu quả các phần mềm hỗ trợ công tác dạy và học ưu tiên ứng dụng mã nguồn mở.
- Phát triển hoạt động chế tạo thiết bị, mô hình dạy học và tham gia các hội thi.

2.6.3. Chủ đề hội thảo khoa học ưu tiên

- Trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu khoa học và dạy học.
- Cải tiến nội dung chương trình theo kết quả khảo sát doanh nghiệp.
- Vận dụng các kỹ thuật và phương pháp dạy học tích cực trong bộ môn (sơ đồ tư duy, dạy học theo dự án...); Đánh giá người học theo quá trình với hồ sơ học tập điện tử (e-portfolio) nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra (outcome - based assessment).
- Các hình thức triển khai ứng dụng hệ thống eLearning của Trường (Blended Learning) cung cấp nguồn tư liệu học tập nhằm hỗ trợ cho sinh viên tự học, đáp ứng mục tiêu đào tạo theo học chế tín chỉ.
- Nghiên cứu lý thuyết về xây dựng chương trình đào tạo theo định hướng phát triển CDIO (Concept Design Implement Operate); Xây dựng chương trình đào tạo trung cấp chuyên nghiệp theo phát triển năng lực thực hiện (Competency Based Learning).

- Trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu khoa học và dạy học.

2.6.4. Một số biện pháp tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học cho giảng viên

- Nhà trường sẽ tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực cho giảng viên.

- Nhà trường khuyến khích Giảng viên nghiên cứu khoa học đối với các đề tài ứng dụng thực tiễn cao bằng chế độ giải quyết linh hoạt và phù hợp với thực tiễn của Trường khi giảng viên đã hoàn thành các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

- Nhà trường ủng hộ các đề tài thực hiện mô hình dạy học, nếu hiệu quả sẽ cho sản xuất hoặc chuyển giao công nghệ.

- Khoa cần có kế hoạch hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và đề nghị các quyền lợi cho sinh viên phù hợp với quy định và văn bản hướng dẫn của các cấp.

- Tổ chức nhiều buổi hội thảo, trao đổi kinh nghiệm về nghiên cứu khoa học, viết bài báo khoa học và công bố quốc tế với nhiều khách mời từ các trung tâm đào tạo có uy tín.

- Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực cho giảng viên và cử các giảng viên đi tham gia các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ nghiên cứu khoa học.

- Nhà trường khuyến khích giảng viên nghiên cứu khoa học đối với các đề tài ứng dụng thực tiễn cao bằng chế độ giải quyết linh hoạt và phù hợp với thực tiễn của trường khi giảng viên đã hoàn thành các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

- Trường cũng tranh thủ việc hỗ trợ của các doanh nghiệp để có thêm công cụ giảng dạy, nâng cao tay nghề của học sinh sinh viên.

- Nhà trường luôn chú trọng đến vấn đề nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên, thông qua các hội thảo chuyên đề và xác định chuẩn kỹ năng tiếng Anh sau khi tốt nghiệp để cải tiến giáo trình dạy tiếng Anh chuyên ngành với viện khảo thí giáo dục Hoa Kỳ.

2.7. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ

- Tham mưu thực hiện sắp xếp, phân công, bố trí, điều động, luân chuyển, bổ sung nhân sự cho các đơn vị trong nhà trường theo quy định;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý và nhân viên có chuyên môn cao, đạo đức tốt, đoàn kết và gắn bó với trường. Thường xuyên tăng cường chất lượng đội ngũ qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tham quan, liên kết đào tạo..., phát huy cao nhất năng lực của đội ngũ đáp ứng yêu cầu hệ thống quản lý đào tạo theo tín chỉ;

- Tiếp tục đào tạo bồi dưỡng đội ngũ, cử CB-GV-NV đi học nâng cao trình độ chuyên môn đúng đối tượng, đúng chuyên ngành, thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người đi học theo quy định, đáp ứng mục tiêu nâng chuẩn đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý;
- Thực hiện kịp thời các thủ tục cử CB-GV-NV đi tập huấn, hội thảo, hội nghị trong nước và nước ngoài, nhất là giảng viên, giáo viên môn Tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng theo kế hoạch chung của ngành;
- củng cố và xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với tiêu chuẩn ngạch bậc, chức danh đảm nhiệm;
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho CB-GV-NV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên đề về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo kế hoạch của ngành và các lớp mở tại trường.
- Đảm bảo các chế độ về lương, các loại phụ cấp (chức vụ, ưu đãi, trách nhiệm, thâm niên, độc hại, làm thêm giờ, bảo hiểm xã hội...) cho CB-GV-NV theo quy định hiện hành.
- Thực hiện các thủ tục để cán bộ viên chức hưởng chế độ khuyến khích học tập nâng cao trình độ theo quy định của ngành và của trường.

2.8. Công tác hợp tác trong và ngoài nước

- Nghiên cứu xây dựng chương trình hợp tác với Trường Đại học quốc gia Kunsan, Hàn Quốc; với tổ chức giáo dục và đào tạo F+U Sachsen, Cộng hòa liên bang Đức và với Trường Cao đẳng Koje, Hàn Quốc;
- Trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, trao đổi ấn phẩm, tài liệu và kết quả hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ;
- Duy trì mối liên hệ với các đối tác có lợi cho việc quảng bá thương hiệu Nhà trường nhằm hỗ trợ công tác tuyển sinh và phát triển nhà trường;
- Tiếp tục triển khai chương trình liên kết đào tạo với Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), cộng hòa Pháp về đào tạo ngắn hạn miễn phí nghề Điện dân dụng cho bộ đội xuất ngũ, thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn;
- Thực hiện dự án học bổng Nữ sinh viên kỹ thuật HEEAP 2016-2017 với công ty Intel;
- Tiếp tục triển khai dự án đào tạo Điện.
- Xây dựng chương trình hợp tác với tập đoàn Kone Việt Nam về việc thành lập trung tâm đào tạo.

2.9. Công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện

Để thực hiện thành công triết lý “Kiến tạo cơ hội để phát triển bền vững” và phấn đấu phát triển Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm đào tạo chất lượng cao của thành phố và khu vực. Bên cạnh đội ngũ cán bộ, giảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu phù hợp với tiêu chuẩn ngạch bậc, chức danh đảm nhiệm. Cần phải có một nền tảng cơ sở vật chất hoàn thiện với hệ thống lớp học, phòng thực hành, xưởng thực tập đủ về số lượng, đảm bảo về diện tích, trang thiết bị máy móc đủ, đồng bộ và hiện đại phù hợp với chuyên ngành đào tạo và yêu cầu của thị trường lao động thành phố và khu vực.

Xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP.Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 -2015 và tầm nhìn đến năm 2020. Phấn đấu xây dựng mới đến năm 2020 và những năm tiếp theo đạt diện tích sàn xây dựng mới về nhà xưởng, lớp học tại 2 cơ sở là 142.865,4m². Trong đó:

- Tại cơ sở 1: số 390 Hoàng Văn Thụ là 45.867,4m². Cụ thể: khối Cơ khí 18.390m², khối Động lực đạt 11.585m²; khối Điện – Điện tử 2.031,4 m²; khối CNTT – Thư viện 3.433m². Khu lớp học lý thuyết 1.134 m²; Nhà thi đấu đa năng 1.296 m²; Ký túc xá 7.998 m²

- Tại cơ sở 2: xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi là 96.998m². Cụ thể: khối hành chính + lớp học: 24.830m², khối nhà xưởng thực hành 11.010m²; khối Trung tâm nghiên cứu khoa học 9.545m²; khu thể dục thể thao 22.943m²; khối ký túc xá 17.920m²; khối nhà ăn, phục vụ 8.050m²; khu nhà ở công vụ CB – GV – CNV 2.700m².

Vận hành hệ thống mạng liên tục an toàn để phục vụ cho các hoạt động.

Trong năm học 2016 - 2017 nhà Trường tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất nâng cấp hệ thống các phòng thí nghiệm, thực hành, hiện đại hóa các phòng học đáp ứng quy mô đào tạo, một số phòng học lớn phục vụ nhu cầu tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Tiếp tục theo đuổi kế hoạch đầu tư xây dựng ký túc xá, khối xưởng Cơ khí. Xây dựng một số phòng thí nghiệm ảo nhằm giảm bớt chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả đào tạo.

Tăng cường hiệu quả hoạt động, hiệu suất khai thác và công tác quản lý cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo cho các hoạt động.

Công tác đầu tư thiết bị dạy học

Căn cứ chiến lược phát triển Nhà trường đến năm 2020, tiếp tục đầu tư thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại, bám sát chương trình đào tạo. Trong đó ưu tiên đầu tư trang bị cho 02 ngành động lực và nhiệt lạnh, được xác định là ngành mũi nhọn của Nhà trường và nhu cầu của người học trong giai đoạn hiện nay.

2.10. Công tác thanh kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra nội bộ năm học 2016-2017;

- Thanh kiểm tra, giám sát công tác xét tuyển bậc Cao đẳng chuyên nghiệp; Cao đẳng nghề; Liên thông Cao đẳng chuyên nghiệp – Cao đẳng nghề; Trung cấp chuyên nghiệp; Trung cấp nghề;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nội quy quy định, vệ sinh môi trường của CB-GV-NV trong trường; Gửi thông báo về tình hình thực hiện quy định Nhà trường đến Trưởng các đơn vị có liên quan và báo cáo tổng hợp lên Hiệu trưởng và Thường trực Hội đồng thi đua Nhà trường;

- Kiểm tra, giám sát công tác ra đề thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi của các kỳ thi, kiểm tra học kỳ kết thúc học phần, môn học của các bậc đào tạo; Kiểm tra, giám sát việc tổ chức đánh giá kết quả học tập và rèn luyện, thi, kiểm tra học phần, thi tốt nghiệp;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế 3 công khai theo tinh thần Thông tư số 09/2009/BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.
- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Công khai tài chính.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện triển khai nội dung phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 10/CT- TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ v/v nội dung PCTN được tích hợp, lồng ghép vào môn học Pháp luật đại cương. Báo cáo gửi cơ quan thanh tra cấp trên theo quy định;

- Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết các đơn thư có nội dung thắc mắc, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Thực hiện giải quyết các đơn thư có nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền do cấp trên chuyển xuống.

2.11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

- Thực hiện tin học hóa công tác quản lý và phục vụ bạn đọc tại thư viện trường (đầu tư xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thư viện, các trang thiết bị chuyên dùng cho thư viện...);

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao khả năng bảo mật, lưu trữ cho Cổng thông tin điện tử nhà trường (xây dựng hệ thống lưu trữ tự động, đầu tư và xây dựng thiết bị kiểm tra và giám sát hiệu xuất hoạt động mạng...).

- Thực hiện tin học hóa công tác đào tạo (sử dụng phần mềm Quản lý đào tạo cho các công việc: Tuyển sinh, Quản lý chương trình đào tạo, đăng ký học phần của sinh viên, lập kế hoạch đào tạo học kỳ, năm học, sắp xếp thời khóa biểu, tính khối lượng giảng dạy và giờ phụ trội của giảng viên theo học kỳ, năm học...).

III. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2016 - 2017

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
1	Công tác chính trị tư tưởng và việc thực hiện các cuộc vận động của ngành	Tiếp tục tổ chức thông tin, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp; quán triệt các Nghị quyết của Đảng.	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	Năm học 2016-2017	Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV
		Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	Năm học 2016-2017	Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV
		Thực hiện Nghị quyết số 29 –NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị lần thứ tám BCH Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình số 46-CTrHD9/TU ngày 21/6/2015 của Thành ủy TP. HCM về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	Năm học 2016-2017	Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV
		Triển khai xây dựng trường tiên tiến theo QĐ số 3036/QĐ9-UBND ngày 20/6/2014 của UBND TP. HCM	Toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV toàn trường	Năm học 2016-2017	Đảng viên, cán bộ viên chức và người lao động HSSV

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức tuyên truyền, triển khai các Nghị quyết, văn bản của Đảng và Nhà nước; Luật lao động, Luật công đoàn, Bảo hiểm xã hội... đến toàn thể CB-VC-NLĐ	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	Toàn thể CB-GV-NV
		Xây dựng đời sống văn hóa tại trường với phương châm: “Nói lời hay lẽ phải”, có văn hóa trong giao tiếp, giữ tác phong đúng mực của nhà giáo, hòa nhã, thân thiện với mọi người	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	Toàn thể CB-GV-NV
		Tham gia đóng góp quỹ tương trợ công đoàn ngành	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	Toàn thể CB-GV-NV
		Tham gia đóng góp quỹ “Vì người nghèo” và “Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn”	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	Toàn thể CB-GV-NV
		Đóng quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh NH 2016-2017	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	
		Tham gia đầy đủ các chương trình xã hội từ thiện, các cuộc vận động theo kế hoạch của	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của	

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		Công đoàn ngành		Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	
		Tham gia đầy đủ, các phong trào, Hội thao do Công đoàn ngành phát động	Số lượng tham gia	Theo kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và của Công đoàn GDTP	
2	Công tác tuyển sinh	1. Chỉ tiêu tuyển sinh 2016: - Bachelor chuyên nghiệp - Liên thông cao đẳng chuyên nghiệp - Trung cấp chuyên nghiệp - Cao đẳng nghề - Trung cấp nghề	5600 3500 500 800 200 600	4/2016 – 11/2016	Phòng TS-Đào tạo
		2. Về ngành đào tạo: - Đào tạo 6 ngành cao đẳng chuyên nghiệp - Đào tạo 04 ngành Liên thông cao đẳng chuyên nghiệp - TCCN đào tạo 8 ngành - Cao đẳng nghề đào tạo 13 nghề - Trung cấp nghề đào tạo 13 nghề		04/2016 - 7/2016	Phòng TS-Đào tạo
		3. Công tác quảng cáo, tiếp thị tuyển sinh năm 2016: Tăng cường các biện pháp, hình thức tuyên truyền, hướng nghiệp thu hút học sinh: - Tham gia ngày hội hướng nghiệp do các trường THPT tổ chức - Tham gia diễn đàn tư vấn tuyển sinh do	Thực hiện đầy đủ các hình thức	04/2016 - 7/2016	Phòng TS-Đào tạo

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		các đơn vị tổ chức tại TP.HCM và các tỉnh (Báo tuổi trẻ, Báo Giáo dục...). - Chủ động liên hệ đến các trường THPT trên địa bàn thành phố (nội, ngoại thành) để cung cấp thông tin tuyển sinh, giới thiệu các ngành đào tạo... - Tặng lịch năm 2017 cho HSSV đang học tại trường...			
3	Công tác đào tạo	Đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghiệp vụ sư phạm giáo viên trung cấp chuyên nghiệp	100% giáo viên tham gia đào tạo TCCN	01/2017 – 7/2017	Ban Giám hiệu, các khoa, giáo viên tham gia đào tạo TCCN
		Dự giờ, kiểm tra toàn diện giảng viên	100% giảng viên	10/2016 – 8/2017	Hội đồng KH &ĐT và các khoa
		Xây dựng đề cương chi tiết các học phần, ngành học hệ cao đẳng nghề, trung cấp nghề, TCCN khóa tuyển 2016	100% tổng số học phần toàn khóa	7/2016 – 8/2017	Phòng TS- Đào tạo và các khoa
		Ứng dụng phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa HSSV, tăng cường việc tự học của HSSV	90% giảng viên	9/2016 - 8/2017	Phòng TS- Đào tạo và các khoa
4	Công tác HSSV và tỉ lệ HSSV có việc làm sau tốt nghiệp, tỉ lệ có việc làm đúng ngành đào tạo	Tăng cường công tác Giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thông dân tộc, lý tưởng cách mạng, đạo đức, xây dựng lối sống đẹp trong HSSV	100%	Năm học 2016-2017	HSSV

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	100%	Năm học 2016-2017	HSSV
		Tổ chức quán triệt, học tập nội dung các Nghị quyết cho HSSV nhằm đáp ứng yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo	100%	Năm học 2016-2017	HSSV
		Tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – HSSV” đầu năm, đầu khóa, cuối khóa cho HSSV;	100%	Năm học 2016-2017	HSSV
		“Nhà trường an toàn, an ninh, trật tự” không có HSSV sử dụng hung khí đánh nhau;	Không có HSSV sử dụng hung khí để đánh nhau	Năm học 2016-2017	HSSV
		Tổ chức đối thoại định kỳ giữa Ban Giám hiệu – HSSV	01 lần / học kỳ	Cuối mỗi học kỳ	HSSV
		Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục	100%	Năm học 2016-2017	HSSV
		Chế độ chính sách của HSSV: Chính sách ưu đãi, vay vốn học tập, học bổng, trợ cấp xã hội, miễn giảm học phí, học bổng ngoài ngân sách	Đảm bảo đúng chế độ chính sách theo qui định	Năm học 2016-2017	HSSV
		HSSV không vi phạm nội quy, qui định của nhà trường, không vi phạm quy chế thi	90%	Năm học 2016-2017	HSSV
		Tham gia Bảo hiểm Y tế	100%	Năm học 2016-2017	HSSV

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		Phát triển Đảng trong HSSV	Kết nạp ít nhất 01 đảng viên là HSSV	Năm học 2016-2017	HSSV
		Kết quả rèn luyện HSSV	90% HSSV đạt từ trung bình trở lên	Năm học 2016-2017	HSSV
		Số HSSV đạt tốt nghiệp ra trường	80% HSSV	7/2017 -8/2017	Phòng TS- Đào tạo và các khoa
		Tỉ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp	75 %	8&9/ 2017	TT Quan hệ doanh nghiệp
		Tỉ lệ HSSV có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp (đúng ngành đào tạo)	70 %	8&9/ 2017	TT Quan hệ doanh nghiệp
		Tỉ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng	90 %	4&5/ 2017	TT Quan hệ doanh nghiệp
		Tỉ lệ HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp 06 tháng (đúng ngành đào tạo)	80 %	4&5/ 2017	TT Quan hệ doanh nghiệp
5	Công tác đảm bảo chất lượng	Rà soát, bổ sung ngân hàng câu hỏi thi các bậc, hệ	10 ngân hàng câu hỏi thi nhập vào phần mềm PMT-EMS	HK1 và HK2	Các Khoa
		Tổ chức chấm thi trắc nghiệm trên giấy bằng máy.	100% các học phần được tổ chức theo hình thức thi trắc nghiệm trên giấy	HK1 và HK2	P.KT&ĐBCL
		Tổ chức thi trắc nghiệm trực tuyến trên máy vi tính.	100% các học phần được tổ chức theo hình thức thi trắc nghiệm trên máy	HK1 và HK2	P.KT&ĐBCL và các khoa
		Xây dựng bổ sung kế hoạch tự đánh giá cho năm học 2016-2017; Cập nhật Báo cáo tự đánh giá và hệ thống minh chứng năm học mới; Đăng ký và thực hiện đánh giá ngoài	Báo cáo tự đánh giá cập nhật năm học 2016-2017	Tháng 2/1017 Tháng 9/2017	P.KT&ĐBCL và các phòng, khoa liên quan

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		Công khai cam kết chất lượng NH 2016-2017	5 biểu công khai theo quy định	Tháng 12/2016	P.KT&ĐBCL và các phòng, khoa liên quan
		Lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2016-2017.	100 GV	HK1 và HK2	Các Khoa thực hiện P.KT&ĐBCL tổng hợp
		Khảo sát, đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp năm học 2015-2016.	Toàn bộ SV khóa 2013CĐCN và 2014TCCN đã được công nhận tốt nghiệp	Tháng 2/2017 Tháng 9/2017	TT Quan hệ doanh nghiệp
6	Công tác về hoạt động nghiên cứu khoa học	Hội thảo khoa học cấp trường	02	Năm học 2016-2017	- Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo
		Dự thảo và ban hành quy định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với giảng viên trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng năm học 2016-2017	01	Năm học 2016-2017	- Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế phối hợp với các đơn vị thực hiện
		Tập huấn phương pháp dạy học tích cực, cải tiến chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO	02	Năm học 2016-2017	
		Tham quan học tập	01	Năm học 2016-2017	- Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo
		Số lượng đề tài KH&CN trong năm học 2016-2017 của các đơn vị như sau: ✓ Đề tài KH&CN ✓ Hội thảo khoa học cấp khoa ✓ Bài báo khoa học	18 13 13	Năm học 2016-2017	- Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế phối hợp với

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		✓ Sáng kiến kinh nghiệm ✓ Hướng dẫn sinh viên NCKH	131 18		các đơn vị thực hiện
7	Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ	Công tác tổ chức cán bộ	- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy định về chế độ công tác của giảng viên, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định về công tác thi đua, Quy chế dân chủ, các nội quy cơ quan và Quy chế làm việc trong nhà trường. - Sắp xếp, phân công, bố trí, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, bổ sung nhân sự cho các đơn vị trong nhà trường theo quy định. - Tuyển dụng GV có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên đối với các ngành còn thiếu.	Năm học 2016-2017	- Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo - Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp thực hiện
		Công tác đào tạo, bồi dưỡng	- Tiếp tục cử cán bộ, viên chức đi học đúng đối tượng, thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người đi học theo quy định, đáp ứng mục tiêu	Năm học 2016-2017	- Ban Giám hiệu chỉ đạo - Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
			nâng chuẩn đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý; - Thực hiện kịp thời các thủ tục cử cán bộ viên chức đi tập huấn, hội thảo, hội nghị trong nước và nước ngoài theo kế hoạch chung của ngành và của nhà trường; - Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho CB-GV-NV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên đề về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo kế hoạch của ngành, và các lớp mở tại trường.		hợp
		Chế độ chính sách	- Rà soát và thực hiện các chế độ về lương, các loại phụ cấp (chức vụ, ưu đãi, trách nhiệm, thâm niên, độc hại, làm thêm giờ, bảo hiểm xã hội...) cho toàn thể cán bộ viên chức theo quy định hiện hành. - Thực hiện các thủ tục để	Năm học 2016-2017	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
			CB-GV-NV hưởng chế độ khuyến khích học tập nâng cao trình độ theo quy định của ngành và của trường.		
8	Công tác hợp tác trong và ngoài nước	Dự án hợp tác: 02		08/2017	Các đơn vị trong trường; Phòng Quản lý khoa học- Hợp tác quốc tế
9	Công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện	Sửa chữa cải tạo các hạng mục công trình phục vụ đào tạo (nguồn kinh phí thường xuyên)	- Hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng với giá trị khái toán: 4 tỷ 660 triệu	2017	Trường CĐKT Lý Tự Trọng
		Đền bù giải tỏa và thu hồi mặt bằng dự án Củ chi.	- Số m ² thu hồi - Giá trị khái toán: 100 tỷ.	2017	- UBND huyện Củ Chi - Ban QLĐT XDCCT Sở GD&ĐT. - Trường CĐKT Lý Tự Trọng
		Dự án khối xưởng Cơ khí	- Hoàn tất hồ sơ chuẩn bị đầu tư - Giá trị khái toán: 142 tỷ.	2017	Trường CĐKT Lý Tự Trọng
		Dự án khối ký túc xá 2000 giường	- Hoàn tất hồ sơ chuẩn bị đầu tư - Giá trị khái toán: 47 tỷ.	2017	Trường CĐKT Lý Tự Trọng

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
		Tăng cường thiết bị dạy học cho các ngành chủ lực của Trường, cụ thể: - Phòng thực tập động cơ, Thực hành Đồng sơn ô tô - Xưởng thực hành may công nghiệp - Xưởng thực hành ngành nhiệt lạnh	Chất lượng thiết bị (biên bản nghiệm thu) Chế độ bảo hành. Thời gian thực hiện	Năm 2017	Khoa May thời trang, Động lực, Nhiệt lạnh, P.TB-VT, P.KHTC
10	Công tác thanh kiểm tra nội bộ	1. Kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh bậc Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp; Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề; Liên thông Cao đẳng chuyên nghiệp.	Công tác chuẩn bị, tư vấn, tiếp nhận hồ sơ trúng tuyển trên phần mềm(> 3600 hồ sơ)	7-11/2016	Các đơn vị liên quan được điều động
		2. Kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế 3 công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế. - Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. - Thu chi tài chính	11-12/2016	Các đơn vị có liên quan
		3. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nội quy quy định, vệ sinh môi trường và giữ gìn nề nếp kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ của CB-GV-NV, hàng tháng làm báo cáo gửi Thường trực HĐTĐ Trường	- Thống kê tình hình thực hiện nội quy để xét thi đua hàng tháng cho CB-GV-NV. - Kiểm tra, xác nhận khối lượng giảng dạy của giảng viên.	9/2016 - 9/2017	Các đơn vị có liên quan
		4. Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết các đơn thư có nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền trong phạm vi nhà trường.	Thẩm quyền, trình tự thủ tục giải quyết đúng quy định	9/2016- 9/2017	Các tổ chức, cá nhân có liên qua
11	Công tác ứng dụng công nghệ thông tin	Xây dựng hệ thống phần mềm nhằm tin học hoá hoạt động nghiệp vụ thư viện	Các modules chức năng của một hệ thống thư viện điện tử là:	Năm 2016	Hội đồng mua sắm của nhà trường

TT	Công tác trọng tâm	Nội dung các hoạt động	Các chỉ số đánh giá kết quả	Thời gian thực hiện	Đối tượng thực hiện
			- Phân hệ Bổ sung - Phân hệ Biên mục - Phân hệ Mượn trả - Phân hệ Ấn phẩm định kỳ - Phân hệ Quản lý bạn đọc - Phân hệ OPAC (tra cứu) - Phân hệ Quản trị hệ thống - Phân hệ Quản lý tư liệu số - Phân hệ Mượn liên thư viện - Phân hệ Tìm kiếm toàn văn. - Cổng thông tin thư viện		

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP.HCM
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc